**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**LĨNH VỰC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Trang** | **Stt** | **Tên thủ tục hành chính** | **Địa điểm thực hiện** |
| 3 |  | [Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa nhập khẩu, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/tw/Pages/chi-tiet-thu-tuc-hanh-chinh.aspx?ItemID=485455&Keyword=&filter=1&tthcLinhVuc=10490&capthuchien=1&tthcDonVi=B%E1%BB%99%20Khoa%20h%E1%BB%8Dc%20v%C3%A0%20C%C3%B4ng%20ngh%E1%BB%87) | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên  Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên |
| 7 |  | [Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/tw/Pages/chi-tiet-thu-tuc-hanh-chinh.aspx?ItemID=485452&Keyword=&filter=1&tthcLinhVuc=10490&capthuchien=1&tthcDonVi=B%E1%BB%99%20Khoa%20h%E1%BB%8Dc%20v%C3%A0%20C%C3%B4ng%20ngh%E1%BB%87) |
| 11 |  | Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận |
| 14 |  | Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên  Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên |
| 17 |  | Thủ tục cấp mới Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa |
| 22 |  | Thủ tục cấp bổ sung Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa |
| 27 |  | Thủ tục cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa |
| 30 |  | Thủ tục công bố sử dụng dấu định lượng | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên  Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên |
| 32 |  | Thủ tục điều chỉnh nội dung bản công bố sử dụng dấu định lượng |
| 34 |  | Thủ tục kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ |
| 39 |  | Thủ tục đăng ký kiểm tra nhà nước về đo lường đối với phương tiện đo, lượng của hàng đóng gói sẵn nhập khẩu |
| 42 |  | [Thủ tục cấp Giấy xác nhận đăng ký lĩnh vực hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá của tổ chức, cá nhân](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/tw/Pages/chi-tiet-thu-tuc-hanh-chinh.aspx?ItemID=480221&Keyword=&filter=1&tthcLinhVuc=10490&capthuchien=1&tthcDonVi=B%E1%BB%99%20Khoa%20h%E1%BB%8Dc%20v%C3%A0%20C%C3%B4ng%20ngh%E1%BB%87) |
| 46 |  | Thủ tục chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên  Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên |
| 50 |  | Thủ tục thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định |
| 54 |  | Thủ tục cấp lại Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp |
| 56 |  | Thủ tục đăng ký tham dự sơ tuyển, xét tặng Giải thưởng chất lượng quốc gia |
| 59 |  | Thủ tục kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu |
| 62 |  | Thủ tục miễn giảm kiểm tra chất lượng hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu |

**1.** [**Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa nhập khẩu, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành**](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/tw/Pages/chi-tiet-thu-tuc-hanh-chinh.aspx?ItemID=485455&Keyword=&filter=1&tthcLinhVuc=10490&capthuchien=1&tthcDonVi=B%E1%BB%99%20Khoa%20h%E1%BB%8Dc%20v%C3%A0%20C%C3%B4ng%20ngh%E1%BB%87)

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện** | ***Bước 1:***Tiếp nhận hồ sơ  Tổ chức, cá nhân thực hiện công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa nhập khẩu, dịch vụ, quá trình, môi trường phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng *(Bao gồm: Trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả tự đánh giá; trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả đánh giá của tổ chức chứng nhận đã đăng ký hoặc được thừa nhận; trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả đánh giá của tổ chức chứng nhận được chỉ định)*nộp hồ sơ tới Sở khoa học và công nghệ Thái Nguyên nơi tổ chức, cá nhân sản xuất đăng ký doanh nghiệp hoặc đăng ký hộ kinh doanh.  Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Trong giờ hành chính vào ngày làm việc trong tuần (thứ bảy, chủ nhật, ngày lễ nghỉ).  *Cơ quan chuyên ngành xác nhận tổ chức, cá nhân đã đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu trên bản đăng ký của tổ chức, cá nhân.*  ***Bước 2:***Xử lý hồ sơ  \* Đối với trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả tự đánh giá hoặc tổ chức chứng nhận đã đăng ký hoặc được thừa nhận (sau đây viết tắt là tổ chức chứng nhận):  - Trong thời gian 01 ngày làm việc, cơ quan chuyên ngành xác nhận tổ chức, cá nhân đã đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu trên bản đăng ký của tổ chức, cá nhân.  - Trong thời gian 15 ngày làm việc kể từ ngày thông quan hàng hóa, tổ chức, cá nhân phải nộp kết quả tự đánh giá theo quy định hoặc sao y bản chính Giấy chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật cho cơ quan chuyên ngành.  \* Đối với trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả đánh giá của tổ chức chứng nhận được chỉ định:  - Cơ quan chuyên ngành cấp Thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu;  - Sau khi có Thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu, tổ chức, cá nhân nộp bản sao y bản chính Thông báo này cho cơ quan hải quan để thông quan hàng hóa.  Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tiếp nhận và kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ theo trình tự sau:  **-**Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp quy không đầy đủ theo quy định, trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký công bố hợp quy, Sở Khoa học và Công nghệ thông báo bằng văn bản đề nghị bổ sung các loại giấy tờ theo quy định tới tổ chức, cá nhân công bố hợp quy. Sau thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày gửi văn bản đề nghị mà hồ sơ đăng ký công bố hợp quy không được bổ sung đầy đủ theo quy định, cơ quan chuyên ngành có quyền huỷ bỏ việc xử lý đối với hồ sơ này.  - Trường hợp hồ sơ  đăng ký công bố hợp quy đầy đủ và hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Thông báo tiếp nhận hồ sơ đăng ký công bố hợp quy cho tổ chức, cá nhân công bố hợp quy.  - Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp quy đầy đủ nhưng không hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân công bố hợp quy về lý do không tiếp nhận hồ sơ. |
| **Cách thức thực hiện** | Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh, dịch vụ bưu chính công ích. |
| **Thành phần hồ sơ** | - Bản công bố hợp quy.  \* Đối với trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân:  - Báo cáo tự đánh giá gồm các thông tin sau:  + Tên tổ chức, cá nhân; địa chỉ; điện thoại, fax;  + Tên sản phẩm, hàng hóa;  + Số hiệu quy chuẩn kỹ thuật;  + Kết luận sản phẩm, hàng hóa phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật;  + Cam kết chất lượng sản phẩm, hàng hóa phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn công bố áp dụng và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và kết quả tự đánh giá.  \* Đối với trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả chứng nhận của tổ chức chứng nhận đã đăng ký hoặc tổ chức chứng nhận được chỉ định:  - Bản sao y bản chính Giấy chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật tương ứng kèm theo mẫu dấu hợp quy do tổ chức chứng nhận đã đăng ký hoặc tổ chức chứng nhận được chỉ định cấp cho tổ chức, cá nhân. |
| **Số bộ hồ sơ** | 02 bộ (01 bộ nộp cho Sở Khoa học và Công nghệ, 01 bộ do tổ chức, cá nhân lưu). |
| **Mẫu đơn, mẫu tờ khai** | [Mẫu.docx](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/TW/Lists/MauDonToKhai/Attachments/245388/M%E1%BA%ABu.docx)  [BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ HỢP CHUẨN\_HỢP QUY.doc](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/TW/Lists/MauDonToKhai/Attachments/205690/B%C3%81O%20C%C3%81O%20%C4%90%C3%81NH%20GI%C3%81%20H%E1%BB%A2P%20CHU%E1%BA%A8N_H%E1%BB%A2P%20QUY.doc)  [KẾ HOẠCH KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG.doc](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/TW/Lists/MauDonToKhai/Attachments/205688/K%E1%BA%BE%20HO%E1%BA%A0CH%20KI%E1%BB%82M%20SO%C3%81T%20CH%E1%BA%A4T%20L%C6%AF%E1%BB%A2NG.doc) |
| **Phí** | Không có thông tin |
| **Lệ phí** | |  |  | | --- | --- | | [**Mô tả**](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/tw/Pages/chi-tiet-thu-tuc-hanh-chinh.aspx?ItemID=549865&Keyword=Th%E1%BB%A7%20t%E1%BB%A5c%20%C4%91%C4%83ng%20k%C3%BD%20c%C3%B4ng%20b%E1%BB%91%20h%E1%BB%A3p%20quy%20%C4%91%E1%BB%91i%20v%E1%BB%9Bi%20c%C3%A1c%20s%E1%BA%A3n%20ph%E1%BA%A9m,%20h%C3%A0ng%20h%C3%B3a%20nh%E1%BA%ADp%20kh%E1%BA%A9u,%20d%E1%BB%8Bch%20v%E1%BB%A5,%20qu%C3%A1%20tr%C3%ACnh,%20m%C3%B4i%20tr%C6%B0%E1%BB%9Dng%20%C4%91%C6%B0%E1%BB%A3c%20qu%E1%BA%A3n%20l%C3%BD%20b%E1%BB%9Fi%20c%C3%A1c%20quy%20chu%E1%BA%A9n%20k%E1%BB%B9%20thu%E1%BA%ADt%20qu%E1%BB%91c%20gia%20do%20B%E1%BB%99%20Khoa%20h%E1%BB%8Dc%20v%C3%A0%20C%C3%B4ng%20ngh%E1%BB%87%20ban%20h%C3%A0nh&filter=1&tthcDonVi=Th%C3%A1i%20Nguy%C3%AAn) | [**Mức lệ phí**](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/tw/Pages/chi-tiet-thu-tuc-hanh-chinh.aspx?ItemID=549865&Keyword=Th%E1%BB%A7%20t%E1%BB%A5c%20%C4%91%C4%83ng%20k%C3%BD%20c%C3%B4ng%20b%E1%BB%91%20h%E1%BB%A3p%20quy%20%C4%91%E1%BB%91i%20v%E1%BB%9Bi%20c%C3%A1c%20s%E1%BA%A3n%20ph%E1%BA%A9m,%20h%C3%A0ng%20h%C3%B3a%20nh%E1%BA%ADp%20kh%E1%BA%A9u,%20d%E1%BB%8Bch%20v%E1%BB%A5,%20qu%C3%A1%20tr%C3%ACnh,%20m%C3%B4i%20tr%C6%B0%E1%BB%9Dng%20%C4%91%C6%B0%E1%BB%A3c%20qu%E1%BA%A3n%20l%C3%BD%20b%E1%BB%9Fi%20c%C3%A1c%20quy%20chu%E1%BA%A9n%20k%E1%BB%B9%20thu%E1%BA%ADt%20qu%E1%BB%91c%20gia%20do%20B%E1%BB%99%20Khoa%20h%E1%BB%8Dc%20v%C3%A0%20C%C3%B4ng%20ngh%E1%BB%87%20ban%20h%C3%A0nh&filter=1&tthcDonVi=Th%C3%A1i%20Nguy%C3%AAn) | | Lệ phí: | 150.000 đồng/01 giấy đăng ký | |
| **Mức giá** | Không có thông tin |
| **Thời hạn giải quyết** | - Đối với hồ sơ đăng ký công bố  hợp quy không đầy đủ theo quy định, trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký công bố hợp quy,  Sở Khoa học và Công nghệ thông báo bằng văn bản đề nghị bổ sung các loại giấy tờ theo quy định tới tổ chức, cá nhân công bố hợp quy. Sau thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày Sở Khoa học và Công nghệ gửi văn bản đề nghị mà hồ sơ đăng ký công bố hợp quy không được bổ sung đầy đủ theo quy định, Sở Khoa học và Công nghệ có quyền hủy bỏ việc xử lý đối với hồ sơ này.  - Đối với hồ sơ đăng ký công bố hợp quy đầy đủ theo quy định, trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký công bố hợp quy, Sở Khoa học và Công nghệ phải tổ chức kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký công bố hợp quy để xử lý như sau:  + Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp quy đầy đủ và hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Thông báo tiếp nhận hồ sơ đăng ký công bố hợp quy cho tổ chức, cá nhân công bố hợp quy.  + Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp quy đầy đủ nhưng không hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân công bố hợp quy về lý do không tiếp nhận hồ sơ. |
| **Đối tượng thực hiện** | Tổ chức, cá nhân thực hiện đăng ký công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành. |
| **Cơ quan thực hiện** | Sở khoa học và công nghệ Thái Nguyên |
| **Cơ quan có thẩm quyền quyết định** | Sở khoa học và công nghệ Thái Nguyên |
| **Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ** | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên  Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên |
| **Cơ quan được ủy quyền** | Không có thông tin |
| **Cơ quan phối hợp** | Không có thông tin |
| **Kết quả thực hiện** | Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy |
| **Căn cứ pháp lý của TTHC** | * [Luật 68/2006/QH11](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=15062) * [Luật 05/2007/QH12](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=12896) * [Nghị định 132/2008/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=12630) * [Thông tư 28/2012/TT-BKHCN](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=40402) * [Thông tư 183/2016/TT-BTC](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=118394) * [Thông tư 02/2017/TT-BKHCN](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=122730) |
| **Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC** | Không |

**2.** [**Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành**](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/tw/Pages/chi-tiet-thu-tuc-hanh-chinh.aspx?ItemID=485452&Keyword=&filter=1&tthcLinhVuc=10490&capthuchien=1&tthcDonVi=B%E1%BB%99%20Khoa%20h%E1%BB%8Dc%20v%C3%A0%20C%C3%B4ng%20ngh%E1%BB%87)

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện** | ***Bước 1:***Tiếp nhận hồ sơ  Tổ chức, cá nhân thực hiện công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng *(Bao gồm: Trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả tự đánh giá; trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả đánh giá của tổ chức chứng nhận đã đăng ký hoặc được thừa nhận; trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả đánh giá của tổ chức chứng nhận được chỉ định)* nộp hồ sơ tới Sở khoa học và công nghệ Thái Nguyên nơi tổ chức, cá nhân sản xuất đăng ký doanh nghiệp hoặc đăng ký hộ kinh doanh.  Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Trong giờ hành chính vào ngày làm việc trong tuần (thứ bảy, chủ nhật, ngày lễ nghỉ).  ***Bước 2:***Xử lý hồ sơ  \* Đối với trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả tự đánh giá:  - Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ công bố hợp quy theo quy định cho cơ quan chuyên ngành để công bố hợp quy dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân;  - Sau khi nộp hồ sơ công bố hợp quy tại cơ quan chuyên ngành, tổ chức, cá nhân được phép lưu thông hàng hóa.  \* Đối với trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả đánh giá của tổ chức chứng nhận đã đăng ký hoặc được thừa nhận (sau đây viết tắt là tổ chức chứng nhận):  - Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ công bố hợp quy theo quy định cho cơ quan chuyên ngành để công bố hợp quy dựa trên kết quả đánh giá của tổ chức chứng nhận;  - Sau khi có bản Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy của cơ quan chuyên ngành, tổ chức, cá nhân được phép lưu thông hàng hóa.  \* Đối với trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả đánh giá của tổ chức chứng nhận được chỉ định:  - Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ công bố hợp quy theo quy định kèm theo bản sao y bản chính Giấy chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật của tổ chức chứng nhận được chỉ định cho cơ quan chuyên ngành để được cấp Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy;  - Sau khi nộp hồ sơ công bố hợp quy tại cơ quan chuyên ngành, tổ chức, cá nhân được phép lưu thông hàng hóa.  Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tiếp nhận và kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ theo trình tự sau:  **- Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp quy không đầy đủ** theo quy định, trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký công bố hợp quy, Sở Khoa học và Công nghệ thông báo bằng văn bản đề nghị bổ sung các loại giấy tờ theo quy định tới tổ chức, cá nhân công bố hợp quy. Sau thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày gửi văn bản đề nghị mà hồ sơ đăng ký công bố hợp quy không được bổ sung đầy đủ theo quy định, cơ quan chuyên ngành có quyền huỷ bỏ việc xử lý đối với hồ sơ này.  - Trường hợp hồ sơ  đăng ký công bố hợp quy đầy đủ và hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Thông báo tiếp nhận hồ sơ đăng ký công bố hợp quy cho tổ chức, cá nhân công bố hợp quy.  - Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp quy đầy đủ nhưng không hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân công bố hợp quy về lý do không tiếp nhận hồ sơ. |
| **Cách thức thực hiện** | Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh, dịch vụ bưu chính công ích |
| **Thành phần hồ sơ** | - Bản công bố hợp quy.  \* Đối với trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân:  - Báo cáo tự đánh giá gồm các thông tin sau:  + Tên tổ chức, cá nhân; địa chỉ; điện thoại, fax;  + Tên sản phẩm, hàng hóa;  + Số hiệu quy chuẩn kỹ thuật;  + Kết luận sản phẩm, hàng hóa phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật;  + Cam kết chất lượng sản phẩm, hàng hóa phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn công bố áp dụng và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và kết quả tự đánh giá.  \* Đối với trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả chứng nhận của tổ chức chứng nhận đã đăng ký hoặc tổ chức chứng nhận được chỉ định: Bản sao y bản chính Giấy chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật tương ứng kèm theo mẫu dấu hợp quy do tổ chức chứng nhận đã đăng ký hoặc tổ chức chứng nhận được chỉ định cấp cho tổ chức, cá nhân. |
| **Số bộ hồ sơ** | 02 bộ (01 bộ nộp cho Sở Khoa học và Công nghệ; 01 bộ do tổ chức, cá nhân lưu). |
| **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai** | [Mẫu.docx](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/TW/Lists/MauDonToKhai/Attachments/245388/M%E1%BA%ABu.docx)  [BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ HỢP CHUẨN\_HỢP QUY.doc](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/TW/Lists/MauDonToKhai/Attachments/205690/B%C3%81O%20C%C3%81O%20%C4%90%C3%81NH%20GI%C3%81%20H%E1%BB%A2P%20CHU%E1%BA%A8N_H%E1%BB%A2P%20QUY.doc)  [KẾ HOẠCH KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG.doc](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/TW/Lists/MauDonToKhai/Attachments/205688/K%E1%BA%BE%20HO%E1%BA%A0CH%20KI%E1%BB%82M%20SO%C3%81T%20CH%E1%BA%A4T%20L%C6%AF%E1%BB%A2NG.doc) |
| **Phí** | Không |
| **Lệ phí** | 150.000 đồng/01 giấy đăng ký |
| **Mức giá** | Không có thông tin |
| **Thời hạn giải quyết** | - Đối với hồ sơ đăng ký công bố  hợp quy không đầy đủ theo quy định, trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký công bố hợp quy, Sở Khoa học và Công nghệ thông báo bằng văn bản đề nghị bổ sung các loại giấy tờ theo quy định tới tổ chức, cá nhân công bố hợp quy. Sau thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày Sở Khoa học và Công nghệ gửi văn bản đề nghị mà hồ sơ đăng ký công bố hợp quy không được bổ sung đầy đủ theo quy định, Sở Khoa học và Công nghệ có quyền hủy bỏ việc xử lý đối với hồ sơ này.  - Đối với hồ sơ đăng ký công bố hợp quy đầy đủ theo quy định, trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký công bố hợp quy, Sở Khoa học và Công nghệ phải tổ chức kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký công bố hợp quy để xử lý như sau:  + Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp quy đầy đủ và hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Thông báo tiếp nhận hồ sơ đăng ký công bố hợp quy cho tổ chức, cá nhân công bố hợp quy.  + Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp quy đầy đủ nhưng không hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân công bố hợp quy về lý do không tiếp nhận hồ sơ. |
| **Đối tượng thực hiện** | Tổ chức, cá nhân thực hiện đăng ký công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành |
| **Cơ quan thực hiện** | Sở khoa học và công nghệ Thái Nguyên |
| **Cơ quan có thẩm quyền quyết định** | Sở khoa học và công nghệ Thái Nguyên |
| **Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ** | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên  Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên |
| **Cơ quan được ủy quyền** | Không có thông tin |
| **Cơ quan phối hợp** | Không có thông tin |
| **Kết quả thực hiện** | Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy |
| **Căn cứ pháp lý của TTHC** | * [Luật 68/2006/QH11](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=15062) * [Luật 05/2007/QH12](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=12896) * [Nghị định 132/2008/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=12630) * [Thông tư 28/2012/TT-BKHCN](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=40402) * [Thông tư 183/2016/TT-BTC](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=118394) * [Thông tư 02/2017/TT-BKHCN](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=122730) |
| **Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC** | Không |

**3. Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận**

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện** | ***Bước 1:***Tiếp nhận hồ sơ  Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đăng ký công bố sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường phù hợp với tiêu chuẩn tương ứng, nộp hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn tới Sở khoa học và công nghệ Thái Nguyên nơi tổ chức, cá nhân sản xuất đăng ký doanh nghiệp hoặc đăng ký hộ kinh doanh.  Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Trong giờ hành chính vào ngày làm việc trong tuần (thứ bảy, chủ nhật, ngày lễ nghỉ)  ***Bước 2:***Xử lý hồ sơ  Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ:  - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ theo quy định, trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, Sở Khoa học và Công nghệ thông báo bằng văn bản đến tổ chức, cá nhân công bố hợp chuẩn đề nghị bổ sung các loại giấy tờ theo quy định. Sau 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày gửi văn bản mà hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn không được bổ sung đầy đủ theo quy định, Sở Khoa học và Công nghệ có quyền hủy bỏ việc xử lý đối với hồ sơ này.  - Trường hợp hồ sơ công bố hợp chuẩn đầy đủ và hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Thông báo tiếp nhận hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn cho tổ chức, cá nhân công bố hợp chuẩn.  - Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn đầy đủ nhưng không hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân công bố hợp chuẩn về lý do không tiếp nhận hồ sơ.  ***Bước 3:*** Trả kết quả  Trả kết quả trực tiếp tạiTrung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên |
| **Cách thức thực hiện** | Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh, dịch vụ bưu chính công ích. |
| **Thành phần hồ sơ** | + Bản công bố hợp chuẩn.  + Bản sao y bản chính giấy tờ chứng minh về việc thực hiện sản xuất, kinh doanh của tổ chức, cá nhân công bố hợp chuẩn (Giấy đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy đăng ký kinh doanh hoặc Đăng ký hộ kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Quyết định thành lập hoặc Giấy tờ khác theo quy định của pháp luật).  + Bản sao y bản chính tiêu chuẩn sử dụng làm căn cứ để công bố.  + Bản sao y bản chính Giấy chứng nhận hợp chuẩn do tổ chức chứng nhận đã đăng ký cấp kèm theo mẫu dấu hợp chuẩn.  Trong quá trình xem xét hồ sơ, nếu cần thiết sẽ xem xét, đối chiếu với bản gốc hoặc yêu cầu bổ sung bản sao có chứng thực. |
| **Số bộ hồ sơ** | 02 bộ (01 bộ nộp cho Sở Khoa học và Công nghệ; 01 bộ do tổ chức, cá nhân lưu). |
| **Mẫu đơn, mẫu tờ khai** | [Mẫu.docx](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/TW/Lists/MauDonToKhai/Attachments/245388/M%E1%BA%ABu.docx) |
| **Phí** |  |
| **Lệ phí** | Không 150.000 đồng |
| **Mức giá** | Không có thông tin |
| **Thời hạn giải quyết** | - Ðối với hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn không đầy đủ, trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn, Sở Khoa học và Công nghệ thông báo bằng văn bản đề nghị bổ sung các loại giấy tờ theo quy định. Sau thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày gửi văn bản đề nghị mà hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn không được bổ sung đầy đủ theo quy định, Sở Khoa học và Công nghệ có quyền huỷ bỏ việc xử lý đối với hồ sơ này.  - Ðối với hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn đầy đủ theo quy định, trong thời gian 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn, Sở Khoa học và Công nghệ phải tổ chức kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn để xử lý như sau:  + Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn đầy đủ và hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ Tiêu chuẩn ban hành Thông báo tiếp nhận hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn cho tổ chức, cá nhân công bố hợp chuẩn.  + Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn đầy đủ nhưng không hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ thông báo bằng văn bản cho cho tổ chức, cá nhân công bố hợp chuẩn về lý do không tiếp nhận hồ sơ. |
| **Đối tượng thực hiện** | Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đăng ký công bố sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường phù hợp với tiêu chuẩn tương ứng. |
| **Cơ quan thực hiện** | Sở khoa học và công nghệ Thái Nguyên |
| **Cơ quan có thẩm quyền quyết định** | Sở khoa học và công nghệ Thái Nguyên |
| **Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ** | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên  Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên |
| **Cơ quan được ủy quyền** | Không có thông tin |
| **Cơ quan phối hợp** | Không có thông tin |
| **Kết quả thực hiện** | Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp chuẩn |
| **Căn cứ pháp lý của TTHC** | * [Luật 68/2006/QH11](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=15062) * [Nghị định 127/2007/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=13716) * [Luật 05/2007/QH12](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=12896) * [Nghị định 132/2008/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=12630) * [Nghị định 67/2009/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=11693) * [Thông tư 28/2012/TT-BKHCN](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=40402) * [Thông tư 183/2016/TT-BTC](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=118394) * [Thông tư 02/2017/TT-BKHCN](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=122730) |
| **Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC** | Không |

**4. Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh**

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện** | ***Bước 1:***Tiếp nhận hồ sơ  Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đăng ký sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường phù hợp với tiêu chuẩn tương ứng nộp hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn tới Sở khoa học và công nghệ Thái Nguyên nơi tổ chức, cá nhân sản xuất đăng ký doanh nghiệp hoặc đăng ký hộ kinh doanh.  Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Trong giờ hành chính vào ngày làm việc trong tuần (thứ bảy, chủ nhật, ngày lễ nghỉ)  ***Bước 2:***Xử lý hồ sơ  Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ:  - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ theo quy định, trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, Sở Khoa học và Công nghệ thông báo bằng văn bản đến tổ chức, cá nhân công bố hợp chuẩn đề nghị bổ sung các loại giấy tờ theo quy định. Sau 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày gửi văn bản mà hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn không được bổ sung đầy đủ theo quy định, Sở Khoa học và Công nghệ có quyền hủy bỏ việc xử lý đối với hồ sơ này.  - Trường hợp hồ sơ công bố hợp chuẩn đầy đủ và hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Thông báo tiếp nhận hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn cho tổ chức, cá nhân công bố hợp chuẩn.  - Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn đầy đủ nhưng không hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân công bố hợp chuẩn về lý do không tiếp nhận hồ sơ.  ***Bước 3:*** Trả kết quả  Trả kết quả trực tiếp tại trụ sở Sở khoa học và công nghệ Thái Nguyên hoặc theo đường bưu điện. |
| **Cách thức thực hiện** | Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh, dịch vụ bưu chính công ích |
| **Thành phần hồ sơ** | + Bản công bố hợp chuẩn.  + Bản sao y bản chính giấy tờ chứng minh về việc thực hiện sản xuất, kinh doanh của tổ chức, cá nhân công bố hợp chuẩn (Giấy đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Quyết định thành lập hoặc Giấy tờ khác theo quy định của pháp luật).  +  Bản sao y bản chính tiêu chuẩn sử dụng làm căn cứ để công bố.  + Trường hợp tổ chức, cá nhân công bố hợp chuẩn chưa được tổ chức chứng nhận đã đăng ký cấp Giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn về hệ thông quản lý (ISO 9001, ISO 22000, HACCP…), thì hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn của tổ chức, cá nhân phải có quy trình sản xuất kèm theo kế hoạch kiểm soát chất lượng được xây dựng, áp dụng và kế hoạch giám sát hệ thống quản lý.  + Trường hợp tổ chức, cá nhân công bố hợp chuẩn được tổ chức chứng nhận đã đăng ký cấp Giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn về hệ thống quản lý (ISO 9001, ISO 22000, HACCP…), thì hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn của tổ chức, cá nhân phải có bản sao y bản chính Giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn về hệ thống quản lý còn hiệu lực.  + Báo cáo đánh giá hợp chuẩn kèm theo bản sao y bản chính Phiếu kết quả thử nghiệm mẫu trong vòng 12 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn của tổ chức thử nghiệm đã đăng ký.  Trong quá trình xem xét hồ sơ, nếu cần thiết sẽ xem xét, đối chiếu với bản gốc hoặc yêu cầu bổ sung bản sao có chứng thực. |
| **Số bộ hồ sơ** | 02 bộ |
| **Mẫu đơn, mẫu tờ khai** | [Mẫu.docx](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/TW/Lists/MauDonToKhai/Attachments/245388/M%E1%BA%ABu.docx)  [BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ HỢP CHUẨN\_HỢP QUY.doc](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/TW/Lists/MauDonToKhai/Attachments/205690/B%C3%81O%20C%C3%81O%20%C4%90%C3%81NH%20GI%C3%81%20H%E1%BB%A2P%20CHU%E1%BA%A8N_H%E1%BB%A2P%20QUY.doc)  [KẾ HOẠCH KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG.doc](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/TW/Lists/MauDonToKhai/Attachments/205688/K%E1%BA%BE%20HO%E1%BA%A0CH%20KI%E1%BB%82M%20SO%C3%81T%20CH%E1%BA%A4T%20L%C6%AF%E1%BB%A2NG.doc) |
| **Phí** | Không có thông tin |
| **Lệ phí** | 150.000 đồng |
| **Mức giá** | Không có thông tin |
| **Thời hạn giải quyết** | - Ðối với hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn không đầy đủ, trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn, Sở Khoa học và Công nghệ thông báo bằng văn bản đề nghị bổ sung các loại giấy tờ theo quy định. Sau thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày gửi văn bản đề nghị mà hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn không được bổ sung đầy đủ theo quy định, Sở Khoa học và Công nghệ có quyền huỷ bỏ việc xử lý đối với hồ sơ này.  - Ðối với hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn đầy đủ theo quy định, trong thời gian 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn, Sở Khoa học và Công nghệ phải tổ chức kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn để xử lý như sau:  + Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn đầy đủ và hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ Tiêu chuẩn ban hành Thông báo tiếp nhận hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn cho tổ chức, cá nhân công bố hợp chuẩn.  + Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn đầy đủ nhưng không hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân công bố hợp chuẩn về lý do không tiếp nhận hồ sơ. |
| **Đối tượng thực hiện** | Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đăng ký công bố sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường phù hợp với tiêu chuẩn tương ứng. |
| **Cơ quan thực hiện** | Sở khoa học và công nghệ Thái Nguyên |
| **Cơ quan có thẩm quyền quyết định** | Sở khoa học và công nghệ Thái Nguyên |
| **Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ** | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên  Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên |
| **Cơ quan được ủy quyền** | Không có thông tin |
| **Cơ quan phối hợp** | Không có thông tin |
| **Kết quả thực hiện** | Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp chuẩn |
| **Căn cứ pháp lý của TTHC** | * [Luật 68/2006/QH11](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=15062) * [Nghị định 127/2007/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=13716) * [Luật 05/2007/QH12](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=12896) * [Nghị định 132/2008/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=12630) * [Nghị định 67/2009/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=11693) * [Thông tư 28/2012/TT-BKHCN](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=40402) * [Thông tư 183/2016/TT-BTC](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=118394) * [Thông tư 02/2017/TT-BKHCN](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=122730) |
| **Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC** | Không |

**5. Thủ tục cấp mới Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa**

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện** | ***Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ***  Tổ chức, cá nhân có nhu cầu vận chuyển hàng nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa chuẩn bị hồ sơ theo quy định và gửi hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại trụ sở Sở Khoa học và Công nghệ Thái Nguyên nơi tổ chức, cá nhân đăng ký doanh nghiệp, cụ thể:  - Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên, các tài liệu quy định chưa được chứng thực từ bản chính, tổ chức, cá nhân phải xuất trình bản chính để đối chiếu.  - Trường hợp hồ sơ được gửi qua bưu điện, các tài liệu quy định, tổ chức, cá nhân phải nộp bản sao đã được chứng thực từ bản chính.  Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Sáng từ 08 giờ đến 12 giờ và chiều từ 13 giờ đến 17 giờ vào ngày làm việc trong tuần (trừ ngày thứ bảy, chủ nhật và ngày lễ).  ***Bước 2: Xử lý hồ sơ***  Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tiếp nhận hồ sơ, xem xét, thẩm định theo quy định:  - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ hoặc hồ sơ đầy đủ nhưng nội dung chưa hợp lệ, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thông báo bằng thư điện tử (email) hoặc bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị bổ sung hồ sơ theo quy định.  Sau 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày có thông báo yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ nhưng không nhận được văn bản giải trình lý do không bổ sung được hồ sơ theo quy định, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có văn bản thông báo từ chối cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm và nêu rõ lý do.  - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tổ chức thẩm định hồ sơ và cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm cho tổ chức, cá nhân.  -  Trường hợp hồ sơ đề nghị vận chuyển hàng nguy hiểm có số lượng lớn hơn mức quy định tại cột 7 Phụ lục 1 về ngưỡng khối lượng cần xây dựng phương án ứng cứu khẩn cấp ban hành kèm theo Thông tư số 44/2012/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Công Thương quy định Danh mục hàng công nghiệp nguy hiểm phải đóng gói trong quá trình vận chuyển và vận chuyển hàng công nghiệp nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng cần tổ chức thẩm định thực tế tại trụ sở hoặc kho, bãi tập kết hàng của tổ chức, cá nhân.  + Việc thẩm định thực tế được sử dụng chuyên gia và thành lập Tổ thẩm định để thực hiện. Tổ thẩm định do Sở Khoa học và Công nghệ trưởng Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng ra quyết định thành lập.  + Sau khi kết thúc thẩm định thực tế, Tổ thẩm định phải lập Biên bản thẩm định thực tế, trong đó phải kết luận rõ hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm phù hợp hoặc không phù hợp với quy định và kiến nghị cấp hoặc không cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm cho tổ chức, cá nhân hoặc nêu rõ các nội dung yêu cầu tổ chức, cá nhân phải khắc phục.  + Trường hợp tổ chức, cá nhân không phải thực hiện hành động khắc phục để hoàn thiện hồ sơ cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có trách nhiệm cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm cho tổ chức, cá nhân.  + Trường hợp tổ chức, cá nhân phải thực hiện hành động khắc phục để hoàn thiện hồ sơ cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tổ chức thẩm định bổ sung kết quả hành động khắc phục. Việc thẩm định bổ sung do Tổ thẩm định thực hiện. Kết quả thẩm định bổ sung phải được lập thành Biên bản và ghi rõ là “Biên bản thẩm định bổ sung”. Nội dung Biên bản thẩm định bổ sung nêu rõ kết luận đạt yêu cầu hoặc không đạt yêu cầu và kiến nghị cấp hay không cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm cho tổ chức, cá nhân.  Sau khi có kết quả thẩm định bổ sung, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có trách nhiệm cấp hoặc từ chối cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm cho tổ chức, cá nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm thì văn bản từ chối phải nêu rõ lý do.  ***Bước 3: Trả kết quả***  Trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên***.*** |
| **Cách thức thực hiện** | Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh, dịch vụ bưu chính công ích |
| **Thành phần hồ sơ** | - Đơn đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm; - Giấy chứng nhận tổ chức, cá nhân được phép hoạt động kinh doanh hàng nguy hiểm hoặc được phép kinh doanh vận chuyển hàng hóa theo quy định của pháp luật hiện hành; - Bảng kê khai các thông tin về hàng nguy hiểm; - Giấy phép điều khiển phương tiện vận chuyển còn thời hạn hiệu lực của người điều khiển phương tiện vận chuyển phù hợp với loại phương tiện dùng để vận chuyển hàng nguy hiểm; - Giấy đăng ký phương tiện vận chuyển, Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện vận chuyển còn thời hạn hiệu lực do cơ quan có thẩm quyền cấp; Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ phương tiện vận chuyển còn thời hạn hiệu lực do cơ quan Bảo hiểm cấp cho chủ phương tiện; - Bản sao hợp đồng thương mại hoặc bản sao văn bản thỏa thuận về việc vận chuyển hàng nguy hiểm có chữ ký, đóng dấu xác nhận (nếu có) của các bên ký hợp đồng hoặc văn bản thỏa thuận trong trường hợp tổ chức, cá nhân có hàng nguy hiểm cần vận chuyển phải thuê phương tiện vận chuyển. - Chứng chỉ huấn luyện an toàn lao động - vệ sinh lao động còn thời hạn hiệu lực của những người tham gia vận chuyển hàng nguy hiểm; - Giấy chứng nhận đã tham gia, hoàn thành khóa đào tạo và huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất còn thời hạn hiệu lực do Sở Công Thương cấp cho người điều khiển phương tiện vận chuyển, người áp tải và người tham gia vận chuyển hàng nguy hiểm; - Phiếu an toàn hóa chất của hàng nguy hiểm cần vận chuyển bằng tiếng Việt của doanh nghiệp sản xuất, nhập khẩu hàng nguy hiểm. - Phương án ứng cứu khẩn cấp sự cố hóa chất trong vận chuyển hàng nguy hiểm được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. -  Phương án làm sạch thiết bị và thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường sau khi kết thúc việc vận chuyển hàng nguy hiểm có chữ ký,  đóng dấu xác nhận của tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm |
| **Mẫu đơn, tờ khai** | * [Mẫu 1.ĐĐK.docx](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/TW/Lists/ThanhPhanHoSo/Attachments/214196/M%E1%BA%ABu%201.%C4%90%C4%90K.docx) * [Mẫu 2. DMHNH-LT-PT-NĐKAT.docx](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/TW/Lists/ThanhPhanHoSo/Attachments/214196/M%E1%BA%ABu%202.%20DMHNH-LT-PT-N%C4%90KAT.docx)   [Mẫu 3. PALSTB.docx](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/TW/Lists/ThanhPhanHoSo/Attachments/214196/M%E1%BA%ABu%203.%20PALSTB.docx) |
| **Số bộ hồ sơ** | 01 bộ |
| **Phí** | Không có thông tin |  |  |
| **Lệ phí** | Không có thông tin |  |  |
| **Mức giá** | Không có thông tin |  |  |
| **Thời hạn giải quyết** | - Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ của tổ chức, cá nhân, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tiến hành thẩm xét hồ sơ:  + Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu quy định, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thông báo bằng thư điện tử (email) hoặc bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị bổ sung hồ sơ theo quy định:  Sau 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày có thông báo yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ nhưng không nhận được văn bản giải trình lý do không bổ sung được hồ sơ theo quy định, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có văn bản thông báo từ chối cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm và nêu rõ lý do.  + Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm cho tổ chức, cá nhân.  + Trường hợp phải thẩm định thực tế:  ·   Trường hợp tổ chức, cá nhân không phải thực hiện hành động khắc phục để hoàn thiện hồ sơ, trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày có Biên bản thẩm định thực tế, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm cho tổ chức, cá nhân.  ·   Trường hợp tổ chức, cá nhân phải thực hiện hành động khắc phục để hoàn thiện hồ sơ cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm thì thời hạn khắc phục tối đa không quá 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày có Biên bản thẩm định thực tế. Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng nhận được báo cáo bằng văn bản của tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm với nội dung đã hoàn thành hành động khắc phục, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tổ chức thẩm định bổ sung kết quả hành động khắc phục.  Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày có kết quả thẩm định bổ sung, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có trách nhiệm cấp hoặc từ chối cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm cho tổ chức, cá nhân. |  |  |
| **Đối tượng thực hiện** | Tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước thực hiện việc vận chuyển và tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến vận chuyển hàng nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa trên lãnh thổ Việt Nam. |  |  |
| **Cơ quan thực hiện** | Sở Khoa học và Công nghệ Thái Nguyên |  |  |
| **Cơ quan có thẩm quyền quyết định** | Sở Khoa học và Công nghệ Thái Nguyên |  |  |
| **Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ** | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên  Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên |  |  |
| **Cơ quan được ủy quyền** | Không có thông tin |  |  |
| **Cơ quan phối hợp** | Không có thông tin |  |  |
| **Kết quả thực hiện** | Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm |  |  |
| **Căn cứ pháp lý của TTHC** | * [Nghị định 29/2005/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=18471) * [05/2007/QH12](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=42992) * [Luật 06/2007/QH12](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=24161) * [Nghị định 104/2009/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=23822) * [Nghị định 14/2015/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=51950) * [Thông tư 09/2016/TT-BKHCN](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=112706) * [Nghị định 113/2017/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=127560) * [Thông tư 09/2018/TT-BKHCN](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=131120) |  |  |
| **Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC** | Không |  |  |

**6. Thủ tục cấp bổ sung Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Trình tự thực hiện** | ***Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ***  Tổ chức, cá nhân có nhu cầu thay đổi, bổ sung nội dung ghi trong Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm (như bổ sung danh mục hàng nguy hiểm cần vận chuyển, phương tiện tham gia vận chuyển, người điều khiển phương tiện vận chuyển, người áp tải hàng nguy hiểm, người tham gia vận chuyển hàng nguy hiểm) chuẩn bị hồ sơ theo quy định và gửi hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên nơi tổ chức, cá nhân đăng ký doanh nghiệp, cụ thể:  - Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên, các tài liệu quy định chưa được chứng thực từ bản chính, tổ chức, cá nhân phải xuất trình bản chính để đối chiếu.  - Trường hợp hồ sơ được gửi qua bưu điện, các tài liệu quy định, tổ chức, cá nhân phải nộp bản sao đã được chứng thực từ bản chính.  Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Sáng từ 08 giờ đến 12 giờ và chiều từ 13 giờ đến 17 giờ vào ngày làm việc trong tuần (trừ ngày thứ bảy, chủ nhật và ngày lễ).  ***Bước 2: Xử lý hồ sơ***  Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tiếp nhận hồ sơ, xem xét, thẩm định theo quy định:  - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ hoặc hồ sơ đầy đủ nhưng nội dung chưa hợp lệ, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thông báo bằng thư điện tử (email) hoặc bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị bổ sung hồ sơ theo quy định.  Sau 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày có thông báo yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ nhưng không nhận được văn bản giải trình lý do không bổ sung được hồ sơ theo quy định, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có văn bản thông báo từ chối cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm và nêu rõ lý do.  - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tổ chức thẩm định hồ sơ và cấp bổ sung Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm cho tổ chức, cá nhân.  -  Trường hợp hồ sơ đề nghị vận chuyển hàng nguy hiểm có số lượng lớn hơn mức quy định tại cột 7 Phụ lục 1 về ngưỡng khối lượng cần xây dựng phương án ứng cứu khẩn cấp ban hành kèm theo Thông tư số 44/2012/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Công Thương quy định Danh mục hàng công nghiệp nguy hiểm phải đóng gói trong quá trình vận chuyển và vận chuyển hàng công nghiệp nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng cần tổ chức thẩm định thực tế tại trụ sở hoặc kho, bãi tập kết hàng của tổ chức, cá nhân.  + Việc thẩm định thực tế được sử dụng chuyên gia và thành lập Tổ thẩm định để thực hiện. Tổ thẩm định do Sở Khoa học và Công nghệ trưởng Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng ra quyết định thành lập.  + Sau khi kết thúc thẩm định thực tế, Tổ thẩm định phải lập Biên bản thẩm định thực tế, trong đó phải kết luận rõ hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm phù hợp hoặc không phù hợp với quy định và kiến nghị cấp hoặc không cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm cho tổ chức, cá nhân hoặc nêu rõ các nội dung yêu cầu tổ chức, cá nhân phải khắc phục.  + Trường hợp tổ chức, cá nhân không phải thực hiện hành động khắc phục để hoàn thiện hồ sơ cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có trách nhiệm cấp bổ sung Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm cho tổ chức, cá nhân.  + Trường hợp tổ chức, cá nhân phải thực hiện hành động khắc phục để hoàn thiện hồ sơ cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tổ chức thẩm định bổ sung kết quả hành động khắc phục. Việc thẩm định bổ sung do Tổ thẩm định thực hiện. Kết quả thẩm định bổ sung phải được lập thành Biên bản và ghi rõ là “Biên bản thẩm định bổ sung”. Nội dung Biên bản thẩm định bổ sung nêu rõ kết luận đạt yêu cầu hoặc không đạt yêu cầu và kiến nghị cấp hay không cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm cho tổ chức, cá nhân.  Sau khi có kết quả thẩm định bổ sung, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có trách nhiệm cấp hoặc từ chối cấp bổ sung Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm cho tổ chức, cá nhân. Trường hợp từ chối cấp bổ sung Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm thì văn bản từ chối phải nêu rõ lý do.  ***Bước 3: Trả kết quả***  Trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên | |
| **Cách thức thực hiện** | Nộp hồ sơ trực tiếp tại trụ sở hoặc qua đường bưu điện của Sở Khoa học và Công nghệ Thái Nguyên | |
| **Thành phần hồ sơ** | - Đơn đề nghị cấp bổ sung Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm; - Giấy chứng nhận tổ chức, cá nhân được phép hoạt động kinh doanh hàng nguy hiểm hoặc được phép kinh doanh vận chuyển hàng hóa theo quy định của pháp luật hiện hành; - Bảng kê khai các thông tin về hàng nguy hiểm; - Giấy phép điều khiển phương tiện vận chuyển còn thời hạn hiệu lực của người điều khiển phương tiện vận chuyển phù hợp với loại phương tiện dùng để vận chuyển hàng nguy hiểm; - Giấy đăng ký phương tiện vận chuyển, Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện vận chuyển còn thời hạn hiệu lực do cơ quan có thẩm quyền cấp; Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ phương tiện vận chuyển còn thời hạn hiệu lực do cơ quan Bảo hiểm cấp cho chủ phương tiện; - Bản sao hợp đồng thương mại hoặc bản sao văn bản thỏa thuận về việc vận chuyển hàng nguy hiểm có chữ ký, đóng dấu xác nhận (nếu có) của các bên ký hợp đồng hoặc văn bản thỏa thuận trong trường hợp tổ chức, cá nhân có hàng nguy hiểm cần vận chuyển phải thuê phương tiện vận chuyển. - Chứng chỉ huấn luyện an toàn lao động - vệ sinh lao động còn thời hạn hiệu lực của những người tham gia vận chuyển hàng nguy hiểm; - Giấy chứng nhận đã tham gia, hoàn thành khóa đào tạo và huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất còn thời hạn hiệu lực do Sở Công Thương cấp cho người điều khiển phương tiện vận chuyển, người áp tải và người tham gia vận chuyển hàng nguy hiểm; - Phiếu an toàn hóa chất của hàng nguy hiểm cần vận chuyển bằng tiếng Việt của doanh nghiệp sản xuất, nhập khẩu hàng nguy hiểm; - Phương án ứng cứu khẩn cấp sự cố hóa chất trong vận chuyển hàng nguy hiểm được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. - Phương án làm sạch thiết bị và thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường sau khi kết thúc việc vận chuyển hàng nguy hiểm có chữ ký, đóng dấu xác nhận của tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm. | |
| **Mẫu đơn, tờ khai** | * [Mẫu 1.ĐĐK.docx](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/TW/Lists/ThanhPhanHoSo/Attachments/185768/M%E1%BA%ABu%201.%C4%90%C4%90K.docx) * [Mẫu 2. DMHNH-LT-PT-NĐKAT.docx](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/TW/Lists/ThanhPhanHoSo/Attachments/185768/M%E1%BA%ABu%202.%20DMHNH-LT-PT-N%C4%90KAT.docx)   [Mẫu 3. PALSTB.docx](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/TW/Lists/ThanhPhanHoSo/Attachments/185768/M%E1%BA%ABu%203.%20PALSTB.docx) | |
| **Số bộ hồ sơ** | 01 bộ |
| **Phí** | Không có thông tin | |
| **Lệ phí** | Không có thông tin | |
| **Mức giá** | Không có thông tin | |
| **Thời hạn giải quyết** | - Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ của tổ chức, cá nhân, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tiến hành thẩm xét hồ sơ:  + Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu quy định, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thông báo bằng thư điện tử (email) hoặc bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị bổ sung hồ sơ theo quy định:  Sau 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày có thông báo yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ nhưng không nhận được văn bản giải trình lý do không bổ sung được hồ sơ theo quy định, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có văn bản thông báo từ chối cấp bổ sung Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm và nêu rõ lý do.  + Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng cấp bổ sung Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm cho tổ chức, cá nhân.  + Trường hợp phải thẩm định thực tế:  ·   Trường hợp tổ chức, cá nhân không phải thực hiện hành động khắc phục để hoàn thiện hồ sơ, trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày có Biên bản thẩm định thực tế, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng cấp bổ sung Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm cho tổ chức, cá nhân.  ·   Trường hợp tổ chức, cá nhân phải thực hiện hành động khắc phục để hoàn thiện hồ sơ cấp bổ sung Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm thì thời hạn khắc phục tối đa không quá 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày có Biên bản thẩm định thực tế. Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng nhận được báo cáo bằng văn bản của tổ chức, cá nhân đề nghị cấp bổ sung Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm với nội dung đã hoàn thành hành động khắc phục, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tổ chức thẩm định bổ sung kết quả hành động khắc phục.  Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày có kết quả thẩm định bổ sung, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có trách nhiệm cấp hoặc từ chối cấp bổ sung Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm cho tổ chức, cá nhân | |
| **Đối tượng thực hiện** | Tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước thực hiện việc vận chuyển và tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến vận chuyển hàng nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa trên lãnh thổ Việt Nam. | |
| **Cơ quan thực hiện** | Sở Khoa học và Công nghệ Thái Nguyên | |
| **Cơ quan có thẩm quyền quyết định** | Sở Khoa học và Công nghệ Thái Nguyên; Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng | |
| **Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ** | Sở Khoa học và Công nghệ Thái Nguyên  Địa chỉ: Số 513, đường Lương Ngọc Quyến, thành phố Thái Nguyên. | |
| **Cơ quan được ủy quyền** | Không có thông tin | |
| **Cơ quan phối hợp** | Không có thông tin | |
| **Kết quả thực hiện** | Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm | |
| **Căn cứ pháp lý của TTHC** | * [Nghị định 29/2005/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=18471) * [05/2007/QH12](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=42992) * [Luật 06/2007/QH12](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=24161) * [Nghị định 104/2009/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=23822) * [Nghị định 14/2015/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=51950) * [Thông tư 09/2016/TT-BKHCN](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=112706) * [Nghị định 113/2017/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=127560) * [Thông tư 09/2018/TT-BKHCN](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=131120) | |
| **Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC** | Không | |

**7. Thủ tục cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa**

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện** | ***Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ***  Tổ chức, cá nhân có nhu cầu cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa chuẩn bị hồ sơ theo quy định và gửi hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại trụ sở của Sở Khoa học và Công nghệ nơi đã cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm cho tổ chức, cá nhân:  a) Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên, các tài liệu quy định chưa được chứng thực từ bản chính, tổ chức, cá nhân phải xuất trình bản chính để đối chiếu.  b) Trường hợp hồ sơ được gửi qua bưu điện, các tài liệu quy định, tổ chức, cá nhân phải nộp bản sao đã được chứng thực từ bản chính.  Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Sáng từ 08 giờ đến 12 giờ và chiều từ 13 giờ đến 17 giờ vào ngày làm việc trong tuần (trừ ngày thứ bảy, chủ nhật và ngày lễ).  ***Bước 2: Xử lý hồ sơ***  Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tiếp nhận hồ sơ, xem xét, thẩm định theo quy định:  - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu quy định, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thông báo bằng thư điện tử (email) hoặc bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị bổ sung hồ sơ theo quy định:  Sau 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày có thông báo yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ nhưng không nhận được văn bản giải trình lý do không bổ sung được hồ sơ theo quy định, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có văn bản thông báo từ chối cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm và nêu rõ lý do.  - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tổ chức thẩm xét hồ sơ và cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm cho tổ chức, cá nhân.  ***Bước 3: Trả kết quả***  Trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên |
| **Cách thức thực hiện** | Nộp hồ sơ trực tiếp tại trụ sở hoặc qua đường bưu điện |
| **Thành phần hồ sơ** | - Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm;  - Bản chính Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm bị hư hỏng đối với trường hợp Giấy phép vận chuyển bị hư hỏng (nếu có). |
| **Mẫu đơn, tờ khai** | [Mẫu 5.ĐĐKL.docx](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/TW/Lists/ThanhPhanHoSo/Attachments/214190/M%E1%BA%ABu%205.%C4%90%C4%90KL.docx) |
| **Số bộ hồ sơ** | 01 bộ |
| **Phí, Lệ phí** | Không có thông tin |
| **Thời hạn giải quyết** | - Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ của tổ chức, cá nhân, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tiến hành thẩm xét hồ sơ:  + Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu quy định, Sở Khoa học và Công nghệ thông báo bằng thư điện tử (email) hoặc bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị bổ sung hồ sơ theo quy định:  Sau 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày có thông báo yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ nhưng không nhận được văn bản giải trình lý do không bổ sung được hồ sơ theo quy định, Sở Khoa học và Công nghệ có văn bản thông báo từ chối cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm và nêu rõ lý do.  + Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm cho tổ chức, cá nhân. |
| **Đối tượng thực hiện** | Tổ chức, cá nhân có Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm còn hiệu lực nhưng bị mất, thất lạc, hư hỏng |
| **Cơ quan thực hiện** | Sở Khoa học và Công nghệ |
| **Cơ quan có thẩm quyền quyết định** | Sở Khoa học và Công nghệ |
| **Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ** | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên  Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên |
| **Cơ quan được ủy quyền** | Không có thông tin |
| **Cơ quan phối hợp** | Không có thông tin |
| **Kết quả thực hiện** | Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm |
| **Căn cứ pháp lý của TTHC** | * [Nghị định 29/2005/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=18471) * [Luật 06/2007/QH12](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=24161) * [Luật 05/2007/QH12](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=12896) * [Nghị định 104/2009/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=23822) * [Nghị định 14/2015/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=51950) * [Thông tư 09/2016/TT-BKHCN](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=112706) * [Nghị định 113/2017/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=127560) * [Thông tư 09/2018/TT-BKHCN](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=131120) |
| **Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC** | Không |

**8. Thủ tục công bố sử dụng dấu định lượng**

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện** | ***Bước 1:*** Tiếp nhận hồ sơ  Cơ sở sử dụng dấu định lượng nộp bản công bố sử dụng dấu định lượng trên nhãn hàng đóng gói sẵn đến Sở Khoa học và công nghệ nơi đăng ký trụ sở chính.  Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Trong giờ hành chính vào ngày làm việc trong tuần (thứ bảy, chủ nhật, ngày lễ nghỉ)  ***Bước2 :*** Xử lý hồ sơ  - Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tiếp nhận hồ sơ xem xét, thẩm định theo quy định:  + Nếu hồ sơ chưa đúng quy định, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ.  + Nếu hồ sơ đúng quy định, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng ký xác nhận, đóng dấu tiếp nhận vào bản công bố của cơ sở.  ***Bước 3:*** Trả kết quả  Trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên |
| **Cách thức thực hiện** | Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh, dịch vụ bưu chính công ích |
| **Thành phần hồ sơ** | Bản công bố sử dụng dấu định lượng trên nhãn hàng đóng gói sẵn |
| **Số bộ hồ sơ** | 01 bản |
| **Mẫu đơn, mẫu tờ khai** | |  |  | | --- | --- | | **Tên mẫu đơn, mẫu ờ khai** | **Văn bản quy định** | | [Mẫu 1. CBDĐL.doc](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/TW/Lists/MauDonToKhai/Attachments/205646/M%E1%BA%ABu%201.%20CBD%C4%90L.doc) |  | |
| **Phí** | Không có thông tin |
| **Lệ phí** | Không có thông tin |
| **Mức giá** | Không có thông tin |
| **Thời hạn giải quyết** | - Thời hạn kiểm tra và trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ: 03 ngày làm việc.  - Thời hạn bổ sung hồ sơ: 30 ngày kể từ ngày Sở Khoa học và Công nghệ gửi thông báo.  - Thời hạn giải quyết sau khi hồ sơ hợp lệ, đầy đủ: 05 ngày làm việc. |
| **Đối tượng thực hiện** | Cơ sở sản xuất, nhập khẩu hàng đóng gói sẵn nhóm 1 |
| **Cơ quan thực hiện** | Sở Khoa học và công nghệ |
| **Cơ quan có thẩm quyền quyết định** | Sở Khoa học và công nghệ |
| **Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ** | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên  Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên |
| **Cơ quan được ủy quyền** | Không có thông tin |
| **Cơ quan phối hợp** | Không có thông tin |
| **Kết quả thực hiện** | Bản công bố sử dụng dấu định lượng trên nhãn hàng đóng gói sẵn |
| **Căn cứ pháp lý của TTHC** | * [Nghị định 89/2006/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=15353) * [Luật 04/2011/QH13](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=27308) * [Nghị định 86/2012/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=30363) * [Thông tư 21/2014/TT-BKHCN](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=37201) |
| **Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC** | Cơ sở đáp ứng các điều kiện sau đây được chứng nhận đủ điều kiện sử dụng dấu định lượng trên nhãn của hàng đóng gói sẵn  Đối với cơ sở sản xuất  1. Được thành lập theo quy định của pháp luật.  2. Đã thiết lập, áp dụng và duy trì hệ thống quản lý định lượng theo quy định tại Điều 14 của Thông tư này;  3. Kết quả đánh giá tại cơ sở đối với lượng của hàng đóng gói sẵn phải phù hợp với yêu cầu quy định tại Điều 4 và Điều 5 Thông 21/2014/TT-BKHCN.  Đối với cơ sở nhập khẩu  1. Phải thể hiện dấu định lượng trên nhãn hàng đóng gói sẵn nhóm 2.  2. Ban hành và thực hiện các biện pháp kiểm soát về đo lường để bảo đảm yêu cầu kỹ thuật đo lường đối với lượng của hàng đóng gói sẵn. |

**9. Thủ tục điều chỉnh nội dung bản công bố sử dụng dấu định lượng**

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện** | ***Bước 1:*** Tiếp nhận hồ sơ  Cơ sở sử dụng dấu định lượng khi có bất kỳ sự thay đổi nào về nội dung của bản công bố đã được tiếp nhận nộp bản công bố sử dụng dấu định lượng trên nhãn hàng đóng gói sẵn đến Sở Khoa học và Công nghệ.  Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Trong giờ hành chính vào ngày làm việc trong tuần (thứ bảy, chủ nhật, ngày lễ nghỉ)  ***Bước 2:*** Xử lý hồ sơ  - Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tiếp nhận hồ sơ xem xét, thẩm định theo quy định:  + Nếu hồ sơ chưa đúng quy định, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ.  + Nếu hồ sơ đúng quy định, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng ký xác nhận, đóng dấu tiếp nhận vào bản công bố của cơ sở.  ***Bước 3:*** Trả kết quả  Trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên |
| **Cách thức thực hiện** | Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh, dịch vụ bưu chính công ích |
| **Thành phần hồ sơ** | Bản công bố sử dụng dấu định lượng trên nhãn hàng đóng gói sẵn |
| **Số bộ hồ sơ** | 01 bản |
| **Mẫu đơn, mẫu tờ khai** | |  |  | | --- | --- | | **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai** | **Văn bản quy định** | | [Mẫu 1. CBDĐL.doc](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/TW/Lists/MauDonToKhai/Attachments/205646/M%E1%BA%ABu%201.%20CBD%C4%90L.doc) |  | |
| **Phí** | Không có thông tin |
| **Lệ phí** | Không có thông tin |
| **Mức giá** | Không có thông tin |
| **Thời hạn giải quyết** | - Thời hạn kiểm tra và trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ: 03 ngày làm việc.  - Thời hạn bổ sung hồ sơ: 30 ngày kể từ ngày Sở Khoa học và Công nghệ gửi thông báo.  - Thời hạn giải quyết sau khi hồ sơ hợp lệ, đầy đủ: 05 ngày làm việc. |
| **Đối tượng thực hiện** | Cơ sở sản xuất, nhập khẩu hàng đóng gói sẵn nhóm 1 |
| **Cơ quan thực hiện** | Sở Khoa học và Công nghệ |
| **Cơ quan có thẩm quyền quyết định** | Sở Khoa học và Công nghệ |
| **Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ** | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên  Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên |
| **Cơ quan được ủy quyền** | Không có thông tin |
| **Cơ quan phối hợp** | Không có thông tin |
| **Kết quả thực hiện** | Bản công bố sử dụng dấu định lượng trên nhãn hàng đóng gói sẵn |
| **Căn cứ pháp lý của TTHC** | * [Nghị định 89/2006/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=15353) * [Luật 04/2011/QH13](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=27308) * [Nghị định 86/2012/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=30363) * [Thông tư 21/2014/TT-BKHCN](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=37201) |
| **Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC** | Cơ sở đáp ứng các điều kiện sau đây được chứng nhận đủ điều kiện sử dụng dấu định lượng trên nhãn của hàng đóng gói sẵn  Đối với cơ sở sản xuất  1. Được thành lập theo quy định của pháp luật.  2. Đã thiết lập, áp dụng và duy trì hệ thống quản lý định lượng theo quy định tại Điều 14 của Thông tư này;  3. Kết quả đánh giá tại cơ sở đối với lượng của hàng đóng gói sẵn phải phù hợp với yêu cầu quy định tại Điều 4 và Điều 5 của Thông tư này.  Đối với cơ sở nhập khẩu  1. Phải thể hiện dấu định lượng trên nhãn hàng đóng gói sẵn nhóm 2.  2. Ban hành và thực hiện các biện pháp kiểm soát về đo lường để bảo đảm yêu cầu kỹ thuật đo lường đối với lượng của hàng đóng gói sẵn. |

**10. Thủ tục kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ**

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện** | ***Bước 1:***Tiếp nhận hồ sơ  Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu đến Sở Khoa học và Công nghệ.  Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Trong giờ hành chính vào ngày làm việc trong tuần (thứ bảy, chủ nhật, ngày lễ nghỉ)  ***Bước 2:***Xử lý hồ sơ[[1]](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/tw/Pages/chi-tiet-thu-tuc-hanh-chinh.aspx?ItemID=523913&Keyword=Th%E1%BB%A7%20t%E1%BB%A5c%20ki%E1%BB%83m%20tra%20ch%E1%BA%A5t%20l%C6%B0%E1%BB%A3ng%20h%C3%A0ng%20h%C3%B3a%20nh%E1%BA%ADp%20kh%E1%BA%A9u%20thu%E1%BB%99c%20tr%C3%A1ch%20nhi%E1%BB%87m%20qu%E1%BA%A3n%20l%C3%BD%20c%E1%BB%A7a%20B%E1%BB%99%20Khoa%20h%E1%BB%8Dc%20v%C3%A0%20C%C3%B4ng%20ngh%E1%BB%87&filter=1&tthcDonVi=Th%C3%A1i%20Nguy%C3%AAn" \l "_ftn1" \o ")  \* Đối với hàng hóa nhập khẩu có khả năng gây mất an toàn sẽ được kiểm tra theo quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng, trong đó quy định cụ thể một trong các trường hợp sau: Đánh giá dựa trên kết quả tự đánh giá của người nhập khẩu; đánh giá dựa trên kết quả đánh giá của tổ chức chứng nhận, tổ chức giám định đã đăng ký hoặc được thừa nhận:  - Cơ quan kiểm tra xác nhận người nhập khẩu đã đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu trên bản đăng ký của người nhập khẩu.  \* Đối với hàng hóa nhập khẩu có khả năng gây mất an toàn sẽ được kiểm tra theo quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng, trong đó quy định được đánh giá dựa trên kết quả đánh giá của tổ chức chứng nhận được chỉ định: Cơ quan kiểm tra tiếp nhận và kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ theo trình tự sau:  1) Tiếp nhận hồ sơ đăng ký kiểm tra chất lượng của người nhập khẩu; vào sổ đăng ký và ký tên, đóng dấu bản đăng ký kiểm tra chất lượng của người nhập khẩu.  2) Tiến hành kiểm tra hồ sơ:  *+*Trường hợp hồ sơ đầy đủ và phù hợp: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đăng ký kiểm tra chất lượng, cơ quan kiểm tra phải ra Thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu đáp ứng yêu cầu chất lượng gửi tới người nhập khẩu để làm thủ tục thông quan cho lô hàng.  *+*Trường hợp hồ sơ đầy đủ nhưng không phù hợp cơ quan kiểm tra xử lý như sau:  \* Trường hợp hàng hoá không đáp ứng yêu cầu về nhãn, Cơ quan kiểm tra ra Thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu không đáp ứng yêu cầu chất lượng, trong Thông báo nêu rõ các nội dung không đạt yêu cầugửi tới người nhập khẩu, đồng thời yêu cầu người nhập khẩu khắc phục về nhãn hàng hoá trong thời hạn không quá 10 ngày làm việc. Cơ quan kiểm tra chỉ cấp Thông báo lô hàng nhập khẩu đáp ứng yêu cầu chất lượng khi người nhập khẩu có bằng chứng khắc phục nhãn hàng hóa của lô hàng.  \* Trường hợp hàng hoá nhập khẩu có chứng chỉ chất lượng không phù hợp với hồ sơ của lô hàng nhập khẩu hoặc chứng chỉ chất lượng không phù hợp với tiêu chuẩn công bố áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng, Cơ quan kiểm tra ra thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu không đáp ứng yêu cầu chất lượng, trong thông báo nêu rõ các nội dung không đạt yêu cầu gửi tới cơ quan Hải quan và người nhập khẩu, đồng thời báo cáo cơ quan quản lý cấp trên để xử lý theo thẩm quyền quy định tại các điểm a, b, c khoản 2 Điều 8 Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008.  + Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, Cơ quan kiểm tra tiếp nhận hồ sơ đăng ký kiểm tra chất lượng, đồng thời xác nhận các hạng mục hồ sơ còn thiếu trong phiếu tiếp nhận hồ sơ và yêu cầu người nhập khẩu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ trong thời gian 25 ngày làm việc. Trường hợp quá thời hạn trên mà vẫn chưa bổ sung đủ hồ sơ thì người nhập khẩu phải có văn bản gửi cơ quan kiểm tra nêu rõ lý do và thời gian hoàn thành. Các bước kiểm tra tiếp theo chỉ được thực hiện sau khi người nhập khẩu hoàn thiện đầy đủ hồ sơ.  Trường hợp người nhập khẩu không hoàn thiện đầy đủ hồ sơ trong thời hạn quy định thì trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn thời gian bổ sung hồ sơ, Cơ quan kiểm tra ra Thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu, trong thông báo nêu rõ “Lô hàng không hoàn thiện đầy đủ hồ sơ” gửi tới người nhập khẩu và cơ quan Hải quan. Đồng thời chủ trì, phối hợp cơ quan kiểm tra liên quan tiến hành kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa tại cơ sở của người nhập khẩu.  3) Khi kiểm tra hồ sơ, cơ quan kiểm tra phát hiện thấy hàng hóa nhập khẩu phải kiểm tra theo nội dung quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 9 của Thông tư số 27/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 thì trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đăng ký kiểm tra chất lượng, cơ quan kiểm tra ra Thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu, trong Thông báo nêu rõ các nội dung cần tiếp tục kiểm tra gửi người nhập khẩu, đồng thời tiến hành kiểm tra theo nội dung quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 9 của Thông tư.  - Trường hợp kết quả đánh giá sự phù hợp của hàng hóa nhập khẩu phù hợp với tiêu chuẩn công bố áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng, cơ quan kiểm tra ra Thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu đáp ứng yêu cầu chất lượng gửi tới người nhập khẩu để làm thủ tục thông quan cho lô hàng.  - Trường hợp kết quả đánh giá sự phù hợp của hàng hóa nhập khẩu không phù hợp với tiêu chuẩn công bố áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng, cơ quan kiểm tra xử lý theo trường hợp hồ sơ đầy đủ nhưng không phù hợp quy định tại phần 2) trên đây.  ***Bước 3:*** Trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên hoặc theo đường bưu điện.  [[1]](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/tw/Pages/chi-tiet-thu-tuc-hanh-chinh.aspx?ItemID=523913&Keyword=Th%E1%BB%A7%20t%E1%BB%A5c%20ki%E1%BB%83m%20tra%20ch%E1%BA%A5t%20l%C6%B0%E1%BB%A3ng%20h%C3%A0ng%20h%C3%B3a%20nh%E1%BA%ADp%20kh%E1%BA%A9u%20thu%E1%BB%99c%20tr%C3%A1ch%20nhi%E1%BB%87m%20qu%E1%BA%A3n%20l%C3%BD%20c%E1%BB%A7a%20B%E1%BB%99%20Khoa%20h%E1%BB%8Dc%20v%C3%A0%20C%C3%B4ng%20ngh%E1%BB%87&filter=1&tthcDonVi=Th%C3%A1i%20Nguy%C3%AAn" \l "_ftnref1" \o ")*Sửa đổi theo quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 1 Thông tư số 07/2017/TT-BKHCN ngày 16/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.* |
| **Cách thức thực hiện** | Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh, dịch vụ bưu chính công ích |
| **Thành phần hồ sơ** | \* Đối với hàng hóa nhập khẩu có khả năng gây mất an toàn sẽ được kiểm tra theo quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng, trong đó quy định cụ thể một trong các trường hợp sau: Đánh giá dựa trên kết quả tự đánh giá của người nhập khẩu; đánh giá dựa trên kết quả đánh giá của tổ chức chứng nhận, tổ chức giám định đã đăng ký hoặc được thừa nhận:  Thành phần hồ sơ gồm:  + Giấy đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu.  + Kết quả tự đánh giá sự phù hợp hoặc bản sao y bản chính kết quả chứng nhận hoặc kết quả giám định phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.  + Cam kết chất lượng sản phẩm, hàng hóa phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn công bố áp dụng.  \* Đối với hàng hóa nhập khẩu có khả năng gây mất an toàn sẽ được kiểm tra theo quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng, trong đó quy định được đánh giá dựa trên kết quả đánh giá của tổ chức chứng nhận được chỉ định: Thành phần hồ sơ gồm:  + Giấy đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu (04 bản). +Bản photocopy các giấy tờ sau: Hợp đồng (Contract), Danh mục hàng hoá (nếu có) kèm theo (Packing list).  + Một hoặc các bản sao chứng chỉ chất lượng (xuất trình bản chính để đối chiếu, trừ trường hợp bản sao đã được chứng thực) hoặc bản chính.  +Các tài liệu khác có liên quan: Bản sao (có xác nhận của người nhập khẩu) vận đơn (Bill of Loading); hóa đơn (Invoice); tờ khai hàng hóa nhập khẩu; giấy chứng nhận xuất xứ (C/O-Certificate of Origin) (nếu có); ảnh hoặc bản mô tả hàng hóa có các nội dung bắt buộc phải thể hiện trên nhãn hàng hóa và nhãn phụ (nếu nhãn chính chưa đủ nội dung theo quy định); chứng nhận lưu hành tự do CFS (nếu có) |
| **Số bộ hồ sơ** | 01 bộ |
| **Phí** | Không có thông tin |
| **Lệ phí** | Không có thông tin |
| **Mức giá** | Không có thông tin |
| **Thời hạn giải quyết** | \* Đối với hàng hóa nhập khẩu có khả năng gây mất an toàn sẽ được kiểm tra theo quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng, trong đó quy định cụ thể một trong các trường hợp sau: Đánh giá dựa trên kết quả tự đánh giá của người nhập khẩu; đánh giá dựa trên kết quả đánh giá của tổ chức chứng nhận, tổ chức giám định đã đăng ký hoặc được thừa nhận:  01 ngày làm việc, cơ quan kiểm tra xác nhận người nhập khẩu đã đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu trên bản đăng ký của người nhập khẩu.  \* Đối với hàng hóa nhập khẩu có khả năng gây mất an toàn sẽ được kiểm tra theo quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng, trong đó quy định được đánh giá dựa trên kết quả đánh giá của tổ chức chứng nhận được chỉ định:  03 ngày làm việc kể từ ngày cơ quan kiểm tra tiếp nhận đầy đủ hồ sơ đăng ký kiểm tra chất lượng. |
| **Đối tượng thực hiện** | Tổ chức, cá nhân nhập khẩu hàng hóa. |
| **Cơ quan thực hiện** | Sở Khoa học và Công nghệ |
| **Cơ quan có thẩm quyền quyết định** | Sở Khoa học và Công nghệ |
| **Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ** | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên  Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên |
| **Cơ quan được ủy quyền** | Không có thông tin |
| **Cơ quan phối hợp** | Không có thông tin |
| **Kết quả thực hiện** | \* Đối với hàng hóa nhập khẩu có khả năng gây mất an toàn sẽ được kiểm tra theo quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng, trong đó quy định cụ thể một trong các trường hợp sau: Đánh giá dựa trên kết quả tự đánh giá của người nhập khẩu; đánh giá dựa trên kết quả đánh giá của tổ chức chứng nhận, tổ chức giám định đã đăng ký hoặc được thừa nhận: Xác nhận người nhập khẩu đã đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu trên bản đăng ký của người nhập khẩu.  \* Đối với hàng hóa nhập khẩu có khả năng gây mất an toàn sẽ được kiểm tra theo quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng, trong đó quy định được đánh giá dựa trên kết quả đánh giá của tổ chức chứng nhận được chỉ định: Thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu. |
| **Căn cứ pháp lý của TTHC** | * [05/2007/QH12](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=42992) * [Nghị định 132/2008/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=12630) * [Thông tư 27/2012/TT-BKHCN](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=50003) * [Thông tư 183/2016/TT-BTC](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=118394) * [Nghị định 43/2017/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=122041) * [Thông tư 07/2017/TT-BKHCN](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=122962) |
| **Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC** | Hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu vào Việt Nam được quản lý bằng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành hoặc hàng hóa khác khi có dấu hiệu, nguy cơ gây mất an toàn thì người nhập khẩu phải đăng ký kiểm tra chất lượng trước khi đưa hàng hóa ra lưu thông trên thị trường. |

**11. Thủ tục đăng ký kiểm tra nhà nước về đo lường đối với phương tiện đo, lượng của hàng đóng gói sẵn nhập khẩu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện** | ***Bước 1:***Tiếp nhận hồ sơ  Cơ sở nhập khẩu lập hồ sơ đăng ký kiểm tra khi nhập khẩu theo quy định của pháp luật  Nộp hồ sơ trực tiếp tại Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh, dịch vụ bưu chính công ích  Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Trong giờ hành chính vào ngày làm việc trong tuần (thứ bảy, chủ nhật, ngày lễ nghỉ)  ***Bước 2***: Xử lý hồ sơ  Cơ quan kiểm tra tổ chức xử lý hồ sơ  Lập phiếu tiếp nhận hồ sơ đăng ký kiểm tra nhà nước về đo lường và vào sổ đăng ký và ký tên, đóng dấu vào bản đăng ký kiểm tra của cơ sở nhập khẩu:  - Trường hợp hồ sơ đăng ký không đầy đủ, hợp lệ, cơ quan kiểm tra xác nhận các hạng mục hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ trong phiếu tiếp nhận hồ sơ đăng ký kiểm tra nhà nước về đo lường và yêu cầu cơ sở nhập khẩu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.  - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, cơ quan kiểm tra thông báo bằng văn bản cho cơ sở nhập khẩu về việc kiểm tra đối với phương tiện đo, lượng của hàng đóng gói sẵn khi nhập khẩu.  ***Bước 3:*** Thực hiện việc kiểm tra  ***Bước 4:*** Ra thông báo kết quả kiểm tra nhà nước  ***Bước 5:*** Trả kết quả  Trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên |
| **Cách thức thực hiện** | Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh, dịch vụ bưu chính công ích |
| **Thành phần hồ sơ** | + Giấy “Đăng ký kiểm tra nhà nước về đo lường”;  + Bản chính hoặc bản sao có kèm bản chính để đối chiếu: Hợp đồng, tờ khai hàng hóa nhập khẩu; danh mục hàng hóa (packing list); giấy chứng nhận xuất xứ (C/O) (nếu có); thuyết minh kỹ thuật của phương tiện đo (bằng tiếng Anh hoặc tiếng Việt hoặc cả hai thứ tiếng) (trường hợp nhập khẩu phương tiện đo). |
| **Số bộ hồ sơ** | 01 bộ |
| **Mẫu đơn, mẫu tờ khai** | |  |  | | --- | --- | | **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai** | **Văn bản quy định** | | [Mẫu 1. ĐKKT.doc](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/TW/Lists/MauDonToKhai/Attachments/205647/M%E1%BA%ABu%201.%20%C4%90KKT.doc) |  | |
| **Phí** | Không có thông tin |
| **Lệ phí** | Không có thông tin |
| **Mức giá** | Không có thông tin |
| **Thời hạn giải quyết** | - Thời hạn lập phiếu tiếp nhận hồ sơ đăng ký và vào sổ đăng ký: ngay tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ.  - Thời hạn bổ sung hồ sơ: 05 ngày làm việc  - Thời hạn ra thông báo về việc kiểm tra sau khi hồ sơ hợp lệ: 03 ngày làm việc.  - Thời hạn hoàn thành việc kiểm tra và ra thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về đo lường: 10 ngày làm việc. |
| **Đối tượng thực hiện** | hàng đóng gói sẵn thuộc Danh mục hàng đóng gói sẵn nhóm 2. Phương tiện đo, hàng đóng gói sẵn thuộc một trong các trường hợp sau đây:,  - Kết quả khảo sát về đo lường đối với phương tiện đo, hàng đóng gói sẵn trên thị trường, trong sử dụng phát hiện sự không bảo đảm yêu cầu kỹ thuật đo lường theo quy định,  - Thông tin, cảnh báo của tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài về phương tiện đo, hàng đóng gói sẵn không bảo đảm yêu cầu kỹ thuật đo lường có nguy cơ xâm phạm quyền và lợi ích chính đáng của tổ chức, cá nhân khác,  - Theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước về đo lường,  - Có thông báo của cơ quan thực hiện kiểm tra trên thị trường, trong sử dụng về việc không phù hợp với yêu cầu kỹ thuật đo lường quy định và đề nghị tăng cường kiểm tra khi nhập khẩu, Cơ sở nhập khẩu: phương tiện đo phải phê duyệt mẫu thuộc Danh mục phương tiện đo nhóm 2 |
| **Cơ quan thực hiện** | Sở Khoa học và Công nghệ |
| **Cơ quan có thẩm quyền quyết định** | Sở Khoa học và Công nghệ |
| **Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ** | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên  Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên |
| **Cơ quan được ủy quyền** | Không có thông tin |
| **Cơ quan phối hợp** | Không có thông tin |
| **Kết quả thực hiện** | Thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về đo lường |
| **Căn cứ pháp lý của TTHC** | * [Luật 04/2011/QH13](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=27308) * [Nghị định 86/2012/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=30363) * [Thông tư 28/2013/TT-BKHCN](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=37200) |
| **Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC** | Không |

**12.** [**Thủ tục cấp Giấy xác nhận đăng ký lĩnh vực hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá của tổ chức, cá nhân**](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/tw/Pages/chi-tiet-thu-tuc-hanh-chinh.aspx?ItemID=480221&Keyword=&filter=1&tthcLinhVuc=10490&capthuchien=1&tthcDonVi=B%E1%BB%99%20Khoa%20h%E1%BB%8Dc%20v%C3%A0%20C%C3%B4ng%20ngh%E1%BB%87)

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện** | ***Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ***  Tổ chức, cá nhân có nhu cầu tham gia hoạt cấp Giấy xác nhận đăng ký lĩnh vực hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá của tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ theo quy định, nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh, dịch vụ bưu chính công ích (đối với các giải thưởng do tổ chức, cá nhân tổ chức trên địa bàn tỉnh, thành phố).  Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Sáng từ 08 giờ đến 12 giờ và chiều từ 13 giờ đến 17 giờ vào ngày làm việc trong tuần (trừ ngày thứ bảy, chủ nhật và ngày lễ).  ***Bước 2: Xử lý hồ sơ***  Sở Khoa học và Công nghệ tiếp nhận hồ sơ, xem xét, thẩm định theo quy định:  - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức thẩm xét hồ sơ và cấp Giấy xác nhận.  - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng điều kiện quy định, Sở Khoa học và Công nghệ thông báo từ chối cấp Giấy xác nhận và nêu rõ lý do bằng văn bản.  ***Bước 3: Trả kết quả***  Trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên |
| **Cách thức thực hiện** | Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh, dịch vụ bưu chính công ích |
| **Thành phần hồ sơ** | - Giấy đăng ký hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá;  - Bản sao Quyết định thành lập hoặc bản sao Giấy phép kinh doanh/Giấy đăng ký hoạt động (đối với tổ chức);  - Văn bản, quyết định của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cho phép tổ chức giải thưởng (nếu có);  - Danh sách cán bộ, nhân viên tham gia tổ chức hoạt động xét tặng giải thưởng (tên, chức danh, trình độ, kinh nghiệm tổ chức hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá, Quyết định tuyển dụng/Hợp đồng lao động);  - Kế hoạch và thời gian xét tặng giải thưởng;  - Quy chế xét thưởng;  - Dự kiến danh sách thành viên Hội đồng xét thưởng (trình độ, chuyên môn);  - Báo cáo về khả năng tài chính để bảo đảm tổ chức thành công hoạt động xét tặng giải thưởng, gồm các nội dung sau: dự kiến kinh phí chi cho toàn bộ hoạt động xét tặng giải thưởng, mức chi cho từng hoạt động và nguồn kinh phí sử dụng;  - Mẫu hồ sơ mời đăng ký để được xét tặng giải thưởng. |
| **Số bộ hồ sơ** | 01 bộ |
| **Mẫu đơn, mẫu tờ khai** | |  |  | | --- | --- | | **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai** | **Văn bản quy định** | | [GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG XÉT TẶNG GIAI THUONG CHAT LUONG SAN PHAM, HANG HOA.doc](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/TW/Lists/MauDonToKhai/Attachments/205707/GI%E1%BA%A4Y%20%C4%90%C4%82NG%20K%C3%9D%20HO%E1%BA%A0T%20%C4%90%E1%BB%98NG%20X%C3%89T%20T%E1%BA%B6NG%20GIAI%20THUONG%20CHAT%20LUONG%20SAN%20PHAM,%20HANG%20HOA.doc) |  | |
| **Phí** | Không có thông tin |
| **Lệ phí** | Không có thông tin |
| **Thời hạn giải quyết** | - Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ tiến hành thẩm xét hồ sơ, nếu đáp ứng điều kiện quy định, đơn vị tổ chức xét thưởng được cấp Giấy xác nhận.  - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu quy định để được cấp Giấy xác nhận, đơn vị tổ chức xét thưởng sẽ được thông báo lý do bằng văn bản. |
| **Đối tượng thực hiện** | Hội, Hiệp hội, đơn vị tổ chức hội chợ triển lãm, tổ chức, cá nhân có nhu cầu tổ chức hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá., Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp |
| **Cơ quan thực hiện** | Sở Khoa học và Công nghệ |
| **Cơ quan có thẩm quyền quyết định** | Sở Khoa học và Công nghệ |
| **Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ** | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên  Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên |
| **Cơ quan được ủy quyền** | Không có thông tin |
| **Cơ quan phối hợp** | Không có thông tin |
| **Kết quả thực hiện** | - Giấy xác nhận đăng ký hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hóa. - Hiệu lực của Giấy xác nhận như sau: + Đối với các giải thưởng được tổ chức xét tặng định kỳ hàng năm, Giấy xác nhận có hiệu lực không quá 03 năm. Trường hợp Giấy xác nhận hết hiệu lực, đơn vị muốn tiếp tục tổ chức hoạt động xét tặng giải thưởng, phải lập hồ sơ đăng ký gửi về Sở Khoa học và Công nghệ để được cấp lại Giấy xác nhận. + Đối với các giải thưởng không tổ chức định kỳ, Giấy xác nhận có hiệu lực cho từng trường hợp tổ chức xét tặng. |
| **Căn cứ pháp lý của TTHC** | * [Luật 05/2007/QH12](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=12896) * [Thông tư 06/2009/TT-BKHCN](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=11985) * [Nghị định 42/2010/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=25332) * [Quyết định 51/2010/QĐ-TTg](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=25511) * [Luật 39/2013/QH13](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=32911) * [Nghị định 91/2017/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=123642) |
| **Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC** | Điều kiện hoạt động đối với đơn vị tổ chức xét thưởng:  - Được thành lập theo quy định của pháp luật, có chức năng tổ chức hoạt động xét tặng giải thưởng, có trụ sở, con dấu và tài khoản độc lập.  - Đối với cá nhân: phải có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có tài khoản độc lập.  - Có đủ năng lực tài chính để bảo đảm tổ chức thành công hoạt động xét tặng giải thưởng.Trường hợp sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước để tổ chức xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá, đơn vị tổ chức xét thưởng phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép tổ chức xét tặng giải thưởng bằng văn bản và việc sử dụng kinh phí cho hoạt động tổ chức xét tặng giải thưởng phải tuân thủ các quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định về quản lý tài chính hiện hành của Nhà nước.  - Có đủ cán bộ, nhân viên có năng lực chuyên môn, kinh nghiệm về tổ chức hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá.  - Hoạt động xét thưởng phải đáp ứng các nguyên tắc xét thưởng quy định tại khoản 3 Mục I của Thông tư số 06/2009/TT-BKHCN.  - Đã xây dựng kế hoạch và xác định thời gian tổ chức hoạt động xét tặng giải thưởng.  - Có Quy chế xét thưởng phù hợp đối với lĩnh vực xét thưởng, gồm các nội dung chính sau:  + Tên của giải thưởng, mục đích xét thưởng;  + Đối tượng xét thưởng;  + Mức thưởng và hình thức tặng thưởng;  + Điều kiện và nguyên tắc xét thưởng;  + Tiêu chí xét thưởng;  + Nhiệm vụ của Hội đồng xét thưởng;  + Trình tự, thủ tục xét thưởng;  + Nội dung đánh giá, căn cứ đánh giá, phương pháp đánh giá và kết quả đánh giá sự phù hợp của sản phẩm, hàng hoá với tiêu chí xét thưởng;  + Quy định về chi phí đăng ký để được xét tặng giải thưởng.  + Quy chế xét thưởng có thể được sửa đổi, bổ sung khi cần thiết.  - Hội đồng xét thưởng bao gồm các chuyên gia có trình độ, năng lực về lĩnh vực xét thưởng. |

**13. Thủ tục chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận**

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện** | ***Bước 1:*** Tiếp nhận hồ sơ  Tổ chức đánh giá sự phù hợp khi có nhu cầu tham gia hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận đối với các sản phẩm, hàng hóa được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật địa phương do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ban hành thì gửi hồ sơ đăng ký chỉ định đến Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đó (Cơ quan chỉ định).  ***Bước 2:***Xử lý hồ sơ  *-* Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký, nếu hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ theo quy định, Cơ quan chỉ định thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức đánh giá sự phù hợp sửa đổi, bổ sung hồ sơ;  - Sau khi nhận được hồ sơ hợp lệ, Cơ quan chỉ định cử chuyên gia hoặc thành lập đoàn đánh giá và phải thông báo bằng văn bản cho tổ chức đánh giá sự phù hợp về việc đánh giá năng lực thực tế tại tổ chức đánh giá sự phù hợp.  Trong thời hạn 20 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, chuyên gia hoặc đoàn đánh giá phải hoàn thành việc đánh giá năng lực thực tế tại tổ chức đánh giá sự phù hợp và ký biên bản đánh giá thực tế.  Trường hợp, tổ chức đánh giá sự phù hợp phải khắc phục các nội dung quy định trong biên bản đánh giá thực tế, trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ký biên bản đánh giá thực tế, tổ chức đánh giá sự phù hợp phải gửi báo cáo kết quả hành động khắc phục về Cơ quan chỉ định; trường hợp phải kéo dài thêm thời hạn thì phải nêu rõ thời hạn chính thức hoàn thành việc khắc phục các nội dung còn lại.  Chi phí phục vụ hoạt động đánh giá của chuyên gia hoặc đoàn đánh giá do tổ chức đánh giá sự phù hợp đăng ký chỉ định bảo đảm.  ***Bước 3:*** Ban hành Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp  Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả hành động khắc phục theo biên bản đánh giá thực tế, nếu tổ chức đánh giá sự phù hợp đáp ứng yêu cầu theo quy định, Cơ quan chỉ định ban hành quyết định chỉ định cho tổ chức đánh giá sự phù hợp. Thời hạn hiệu lực của quyết định chỉ định không quá 05 năm kể từ ngày ký ban hành.  Trong trường hợp từ chối việc chỉ định, Cơ quan chỉ định phải thông báo lý do bằng văn bản cho tổ chức đánh giá sự phù hợp.  ***Bước 4:*** Trả kết quả  Trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên |
| **Cách thức thực hiện** | Nộp hồ sơ trực tiếp tại trụ sở Cơ quan chỉ định hoặc qua đường bưu điện.  - Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, bản sao các chứng chỉ, tài liệu theo quy định tại Điều 18b Nghị định số 74/2018/NĐ-CP chưa được chứng thực thì phải có bản chính để đối chiếu;  - Trường hợp hồ sơ được gửi qua bưu điện, tổ chức đánh giá sự phù hợp phải nộp bản sao được chứng thực hoặc bản sao y bản chính (có ký tên và đóng dấu của tổ chức) các chứng chỉ, tài liệu theo quy định tại Điều 18b Nghị định số 74/2018/NĐ-CP. |
| **Thành phần hồ sơ** | - Đơn đăng ký chỉ định hoạt động đánh giá sự phù hợp; - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận; - Danh sách thử nghiệm viên, giám định viên, kiểm định viên, chuyên gia đánh giá theo quy định tại Mẫu số 05 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 74/2018/NĐ-CP có bản sao chứng chỉ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ; - Danh mục tài liệu kỹ thuật, tiêu chuẩn và quy trình, thủ tục thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận tương ứng theo quy định tại Mẫu số 06 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 74/2018/NĐ-CP, có bản sao Quy trình, thủ tục thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận tương ứng với sản phẩm, hàng hóa, quá trình, môi trường đăng ký chỉ định kèm theo; - Danh mục máy móc, thiết bị thử nghiệm đối với lĩnh vực đăng ký chỉ định (đối với tổ chức thử nghiệm, kiểm định) theo quy định tại Mẫu số 07 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 74/2018/NĐ-CP, có bản sao Giấy chứng nhận kiểm định, hiệu chuẩn còn hiệu lực kèm theo; - Bản sao Chứng chỉ công nhận năng lực thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận do tổ chức công nhận hợp pháp cấp (nếu có); - Bản sao kết quả thử nghiệm thành thạo hoặc so sánh liên phòng đối với phương pháp thử của sản phẩm, hàng hóa đăng ký chỉ định (đối với tổ chức thử nghiệm). Đối với các phép thử không có đơn vị tổ chức thử nghiệm thành thạo hoặc không thể thực hiện so sánh liên phòng do không có phòng thử nghiệm nào trong nước phân tích thì phải bổ sung hồ sơ phương pháp thử, xác nhận giá trị sử dụng của phương pháp thử và chất chuẩn để kiểm soát chất lượng thử nghiệm. Trường hợp tổ chức đánh giá sự phù hợp đồng thời nộp hồ sơ đăng ký hoạt động (theo quy định tại Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp) và hồ sơ đăng ký chỉ định thì tổ chức đánh giá sự phù hợp không phải nộp kèm theo các thành phần hồ sơ quy định tại điểm b, c, d, đ, e của khoản 1 Điều 18b Nghị định số 74/2018/NĐ-CP. |
| Mẫu đơn, tờ khai | * [DANH MỤC MÁY MÓC, THIẾT BỊ PHỤC VỤ THỬ NGHIỆM,KIỂM ĐỊNH.docx](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/TW/Lists/ThanhPhanHoSo/Attachments/214172/DANH%20M%E1%BB%A4C%20M%C3%81Y%20M%C3%93C,%20THI%E1%BA%BET%20B%E1%BB%8A%20PH%E1%BB%A4C%20V%E1%BB%A4%20TH%E1%BB%AC%20NGHI%E1%BB%86M,KI%E1%BB%82M%20%C4%90%E1%BB%8ANH.docx) * [DANH MỤC TÀI LIỆU KỸ THUẬT, TIÊU CHUẨN VÀ QUY TRÌNH,THỦ TỤC THỬ NGHIỆM,GIÁM ĐỊNH,KIỂM ĐỊNH,CHỨNG NHẬN.docx](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/TW/Lists/ThanhPhanHoSo/Attachments/214172/DANH%20M%E1%BB%A4C%20T%C3%80I%20LI%E1%BB%86U%20K%E1%BB%B8%20THU%E1%BA%ACT,%20TI%C3%8AU%20CHU%E1%BA%A8N%20V%C3%80%20QUY%20TR%C3%8CNH,TH%E1%BB%A6%20T%E1%BB%A4C%20TH%E1%BB%AC%20NGHI%E1%BB%86M,GI%C3%81M%20%C4%90%E1%BB%8ANH,KI%E1%BB%82M%20%C4%90%E1%BB%8ANH,CH%E1%BB%A8NG%20NH%E1%BA%ACN.docx) * [DANH SÁCH THỬ NGHIỆM VIÊN,GIÁM ĐỊNH VIÊN,KIỂM ĐỊNH VIÊN,CHUYÊN GIA ĐÁNH GIÁ.docx](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/TW/Lists/ThanhPhanHoSo/Attachments/214172/DANH%20S%C3%81CH%20TH%E1%BB%AC%20NGHI%E1%BB%86M%20VI%C3%8AN,GI%C3%81M%20%C4%90%E1%BB%8ANH%20VI%C3%8AN,KI%E1%BB%82M%20%C4%90%E1%BB%8ANH%20VI%C3%8AN,CHUY%C3%8AN%20GIA%20%C4%90%C3%81NH%20GI%C3%81.docx)   [ĐƠN ĐĂNG KÝ CHỈ ĐỊNH HOẠT ĐỘNG ĐÁNH GIÁ SỰ PHÙ HỢP.docx](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/TW/Lists/ThanhPhanHoSo/Attachments/214172/%C4%90%C6%A0N%20%C4%90%C4%82NG%20K%C3%9D%20CH%E1%BB%88%20%C4%90%E1%BB%8ANH%20HO%E1%BA%A0T%20%C4%90%E1%BB%98NG%20%C4%90%C3%81NH%20GI%C3%81%20S%E1%BB%B0%20PH%C3%99%20H%E1%BB%A2P.docx) |
| **Số bộ hồ sơ** | 01 bộ |
| **Phí** | Không có thông tin |
| **Lệ phí** | Không có thông tin |
| **Mức giá** | Không có thông tin |
| **Thời hạn giải quyết** | *-* Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký: Cơ quan chỉ định thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ.  - Trong thời hạn 20 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ: Cơ quan chỉ định đánh giá năng lực thực tế tại tổ chức đánh giá sự phù hợp và ký biên bản đánh giá thực tế.  - Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả hành động khắc phục theo biên bản đánh giá thực tế: Cơ quan chỉ định ban hành quyết định chỉ định  Trong trường hợp từ chối việc chỉ định, Cơ quan chỉ định phải thông báo lý do bằng văn bản cho tổ chức đánh giá sự phù hợp. |
| **Đối tượng thực hiện** | Tổ chức đánh giá sự phù hợp |
| **Cơ quan thực hiện** | Ủy ban nhân dân cấp tỉnh |
| **Cơ quan có thẩm quyền quyết định** | Ủy ban nhân dân cấp tỉnh |
| **Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ** | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên  Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên |
| **Cơ quan được ủy quyền** | Không có thông tin |
| **Cơ quan phối hợp** | Cơ quan đầu mối do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ định |
| **Kết quả thực hiện** | Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp |
| **Căn cứ pháp lý của TTHC** | * [Luật 05/2007/QH12](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=12896) * [Nghị định 132/2008/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=12630) * [Nghị định 74/2018/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=128994) * [Nghị định 154/2018/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=132179) |
| **Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC** | - Điều kiện đối với tổ chức thử nghiệm được chỉ định  + Đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm theo quy định tại Nghị định số 107/2016/NĐ-CP, trong đó có lĩnh vực thử nghiệm đăng ký chỉ định;  + Phải thực hiện việc thử nghiệm thành thạo hoặc so sánh liên phòng đối với phương pháp thử của sản phẩm, hàng hóa đăng ký chỉ định.  Đối với các phép thử không có đơn vị tổ chức thử nghiệm thành thạo hoặc không thể thực hiện so sánh liên phòng do không có phòng thử nghiệm nào trong nước phân tích thì phải bổ sung hồ sơ phương pháp thử, xác nhận giá trị sử dụng của phương pháp thử và chất chuẩn để kiểm soát chất lượng thử nghiệm.  - Điều kiện đối với tổ chức kiểm định, giám định, chứng nhận được chỉ định: Đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định, giám định, chứng nhận theo quy định tại Nghị định số 107/2016/NĐ-CP, trong đó có lĩnh vực kiểm định, giám định, chứng nhận đăng ký chỉ định. |

**14. Thủ tục thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định**

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện** | ***Bước 1:*** Tiếp nhận hồ sơ  Tổ chức đánh giá sự phù hợp khi có nhu cầu thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực được chỉ định nộp hồ sơ đề nghị đăng ký thay đổi, bổ sung chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp đối với các sản phẩm, hàng hóa được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật địa phương do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ban hành thì gửi hồ sơ đăng ký chỉ định đến Cơ quan đầu mối do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ định (Cơ quan chỉ định).  ***Bước 2:***Xử lý hồ sơ  *-* Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký, nếu hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ theo quy định, Cơ quan chỉ định thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức đánh giá sự phù hợp sửa đổi, bổ sung hồ sơ;  - Trong thời hạn 20 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ đăng ký đầy đủ:  + Trường hợp hồ sơ đăng ký đầy đủ và hợp lệ, Cơ quan chỉ định tiến hành thẩm xét hồ sơ, không tổ chức đánh giá năng lực thực tế.  + Trường hợp hồ sơ đăng ký đầy đủ nhưng có nội dung không phù hợp hoặc có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc có thông tin, phản ánh về dấu hiệu vi phạm liên quan đến hồ sơ thì cơ quan chỉ định tổ chức đánh giá năng lực thực tế tại tổ chức đánh giá sự phù hợp. Cơ quan chỉ định cử chuyên gia hoặc thành lập đoàn đánh giá và phải thông báo bằng văn bản cho tổ chức đánh giá sự phù hợp về việc đánh giá năng lực thực tế tại tổ chức đánh giá sự phù hợp. Chuyên gia hoặc đoàn đánh giá phải hoàn thành việc đánh giá năng lực thực tế tại tổ chức đánh giá sự phù hợp và ký biên bản đánh giá thực tế.  Trường hợp, tổ chức đánh giá sự phù hợp phải khắc phục các nội dung quy định trong biên bản đánh giá thực tế, trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ký biên bản đánh giá thực tế, tổ chức đánh giá sự phù hợp phải gửi báo cáo kết quả hành động khắc phục về Cơ quan chỉ định; trường hợp phải kéo dài thêm thời hạn thì phải nêu rõ thời hạn chính thức hoàn thành việc khắc phục các nội dung còn lại.  Chi phí phục vụ hoạt động đánh giá của chuyên gia hoặc đoàn đánh giá do tổ chức đánh giá sự phù hợp đăng ký chỉ định bảo đảm.  - Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả hành động khắc phục theo biên bản đánh giá thực tế, nếu tổ chức đánh giá sự phù hợp đáp ứng yêu cầu theo quy định, Cơ quan chỉ định ban hành quyết định chỉ định cho tổ chức đánh giá sự phù hợp. Thời hạn hiệu lực của quyết định chỉ định không quá 05 năm kể từ ngày ký ban hành.  Trong trường hợp từ chối việc chỉ định, Cơ quan chỉ định phải thông báo lý do bằng văn bản cho tổ chức đánh giá sự phù hợp.  ***Bước 3:*** Ban hành Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp  Nếu tổ chức đánh giá sự phù hợp đáp ứng yêu cầu theo quy định,Cơ quan chỉ định ban hành quyết định chỉ định cho tổ chức đánh giá sự phù hợp. Thời hạn hiệu lực của quyết định chỉ định không quá 05 năm kể từ ngày ký ban hành.  Trong trường hợp từ chối việc chỉ định, Cơ quan chỉ định phải thông báo lý do bằng văn bản cho tổ chức đánh giá sự phù hợp.  ***Bước 4:*** Trả kết quả  Trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên hoặc theo đường bưu điện. |
| **Cách thức thực hiện** | Nộp hồ sơ trực tiếp tại trụ sở Cơ quan chỉ định hoặc qua đường bưu điện.  - Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, bản sao các chứng chỉ, tài liệu theo quy định tại Điều 18b Nghị định số 74/2018/NĐ-CP chưa được chứng thực thì phải có bản chính để đối chiếu;  - Trường hợp hồ sơ được gửi qua bưu điện, tổ chức đánh giá sự phù hợp phải nộp bản sao được chứng thực hoặc bản sao y bản chính (có ký tên và đóng dấu của tổ chức) các chứng chỉ, tài liệu theo quy định tại Điều 18b Nghị định số 74/2018/NĐ-CP. |
| **Thành phần hồ sơ** | - Đơn đăng ký thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực được chỉ định theo quy định tại Mẫu số 09 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 74/2018/NĐ-CP; - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận; bản sao Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp; - Danh sách thử nghiệm viên, giám định viên, kiểm định viên, chuyên gia đánh giá đối với phạm vi, lĩnh vực đăng ký thay đổi, bổ sung theo quy định tại Mẫu số 05 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 74/2018/NĐ-CP, có bản sao Chứng chỉ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ kèm theo; - Danh mục tài liệu kỹ thuật, tiêu chuẩn và quy trình thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận tương ứng đối với phạm vi, lĩnh vực đăng ký thay đổi, bổ sung theo quy định tại Mẫu số 06 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 74/2018/NĐ-CP có bản sao Quy trình, thủ tục thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận tương ứng kèm theo; - Danh mục máy móc, thiết bị thử nghiệm đối với phạm vi, lĩnh vực đăng ký thay đổi, bổ sung (đối với tổ chức thử nghiệm, kiểm định) theo quy định tại Mẫu số 07 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 74/2018/NĐ-CP, có bản sao Giấy chứng nhận kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm còn hiệu lực kèm theo; - Bản sao Chứng chỉ công nhận năng lực thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận do tổ chức công nhận hợp pháp cấp (nếu có) đối với phạm vi, lĩnh vực đăng ký thay đổi, bổ sung; - Bản sao kết quả thử nghiệm thành thạo hoặc so sánh liên phòng đối với phương pháp thử của sản phẩm, hàng hóa đăng ký thay đổi, bổ sung (đối với tổ chức thử nghiệm). Đối với các phép thử không có đơn vị tổ chức thử nghiệm thành thạo hoặc không thể thực hiện so sánh liên phòng do không có phòng thử nghiệm nào trong nước phân tích thì phải bổ sung hồ sơ phương pháp thử, xác nhận giá trị sử dụng của phương pháp thử và chất chuẩn để kiểm soát chất lượng thử nghiệm. |
| **Mẫu đơn, tờ khai** | * [DANH MỤC MÁY MÓC, THIẾT BỊ PHỤC VỤ THỬ NGHIỆM,KIỂM ĐỊNH.docx](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/TW/Lists/ThanhPhanHoSo/Attachments/214173/DANH%20M%E1%BB%A4C%20M%C3%81Y%20M%C3%93C,%20THI%E1%BA%BET%20B%E1%BB%8A%20PH%E1%BB%A4C%20V%E1%BB%A4%20TH%E1%BB%AC%20NGHI%E1%BB%86M,KI%E1%BB%82M%20%C4%90%E1%BB%8ANH.docx) * [DANH MỤC TÀI LIỆU KỸ THUẬT, TIÊU CHUẨN VÀ QUY TRÌNH,THỦ TỤC THỬ NGHIỆM,GIÁM ĐỊNH,KIỂM ĐỊNH,CHỨNG NHẬN.docx](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/TW/Lists/ThanhPhanHoSo/Attachments/214173/DANH%20M%E1%BB%A4C%20T%C3%80I%20LI%E1%BB%86U%20K%E1%BB%B8%20THU%E1%BA%ACT,%20TI%C3%8AU%20CHU%E1%BA%A8N%20V%C3%80%20QUY%20TR%C3%8CNH,TH%E1%BB%A6%20T%E1%BB%A4C%20TH%E1%BB%AC%20NGHI%E1%BB%86M,GI%C3%81M%20%C4%90%E1%BB%8ANH,KI%E1%BB%82M%20%C4%90%E1%BB%8ANH,CH%E1%BB%A8NG%20NH%E1%BA%ACN.docx) * [DANH SÁCH THỬ NGHIỆM VIÊN,GIÁM ĐỊNH VIÊN,KIỂM ĐỊNH VIÊN,CHUYÊN GIA ĐÁNH GIÁ.docx](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/TW/Lists/ThanhPhanHoSo/Attachments/214173/DANH%20S%C3%81CH%20TH%E1%BB%AC%20NGHI%E1%BB%86M%20VI%C3%8AN,GI%C3%81M%20%C4%90%E1%BB%8ANH%20VI%C3%8AN,KI%E1%BB%82M%20%C4%90%E1%BB%8ANH%20VI%C3%8AN,CHUY%C3%8AN%20GIA%20%C4%90%C3%81NH%20GI%C3%81.docx)   [ĐƠN ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI,BỔ SUNG PHẠM VI,LĨNH VỰC ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH.docx](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/TW/Lists/ThanhPhanHoSo/Attachments/214173/%C4%90%C6%A0N%20%C4%90%C4%82NG%20K%C3%9D%20THAY%20%C4%90%E1%BB%94I,B%E1%BB%94%20SUNG%20PH%E1%BA%A0M%20VI,L%C4%A8NH%20V%E1%BB%B0C%20%C4%90%C6%AF%E1%BB%A2C%20CH%E1%BB%88%20%C4%90%E1%BB%8ANH.docx) |
| **Số bộ hồ sơ** | 01 bộ |
| **Phí** | Không có thông tin |
| **Lệ phí** | Không có thông tin |
| **Mức giá** | Không có thông tin |
| **Thời hạn giải quyết** | *-* Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký: Cơ quan chỉ định thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức đánh giá sự phù hợp sửa đổi, bổ sung hồ sơ;  - Trong thời hạn 20 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ đăng ký đầy đủ: Cơ quan chỉ định đánh giá năng lực thực tế tại tổ chức đánh giá sự phù hợp và ký biên bản đánh giá thực tế.  - Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả hành động khắc phục theo biên bản đánh giá thực tế: Cơ quan chỉ định ban hành quyết định chỉ định  Trong trường hợp từ chối việc chỉ định, Cơ quan chỉ định phải thông báo lý do bằng văn bản cho tổ chức đánh giá sự phù hợp. |
| **Đối tượng thực hiện** | Tổ chức đánh giá sự phù hợp đã được chỉ định |
| **Cơ quan thực hiện** | Ủy ban nhân dân cấp tỉnh |
| **Cơ quan có thẩm quyền quyết định** | Ủy ban nhân dân cấp tỉnh |
| **Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ** | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên  Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên . |
| **Cơ quan được ủy quyền** | Không có thông tin |
| **Cơ quan phối hợp** | Cơ quan đầu mối do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ định. |
| **Kết quả thực hiện** | Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp (sửa đổi, bổ sung) |
| **Căn cứ pháp lý của TTHC** | * [Luật 05/2007/QH12](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=12896) * [Nghị định 132/2008/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=12630) * [Nghị định 74/2018/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=128994) * [Nghị định 154/2018/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=132179) |
| **Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC** | - Điều kiện đối với tổ chức thử nghiệm được chỉ định  + Đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm theo quy định tại Nghị định số 107/2016/NĐ-CP, trong đó có lĩnh vực thử nghiệm đăng ký chỉ định;  + Phải thực hiện việc thử nghiệm thành thạo hoặc so sánh liên phòng đối với phương pháp thử của sản phẩm, hàng hóa đăng ký chỉ định.  Đối với các phép thử không có đơn vị tổ chức thử nghiệm thành thạo hoặc không thể thực hiện so sánh liên phòng do không có phòng thử nghiệm nào trong nước phân tích thì phải bổ sung hồ sơ phương pháp thử, xác nhận giá trị sử dụng của phương pháp thử và chất chuẩn để kiểm soát chất lượng thử nghiệm.  - Điều kiện đối với tổ chức kiểm định, giám định, chứng nhận được chỉ định:  Đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định, giám định, chứng nhận theo quy định tại Nghị định số 107/2016/NĐ-CP, trong đó có lĩnh vực kiểm định, giám định, chứng nhận đăng ký chỉ định. |

**15. Thủ tục cấp lại Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp (Cấp tỉnh)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện** | ***Bước 1:*** Tiếp nhận hồ sơ  Tổ chức đánh giá sự phù hợp có Quyết định chỉ định còn hiệu lực do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cấp nhưng bị mất, thất lạc, hư hỏng hoặc thay đổi tên, địa chỉ hoặc thu hẹp phạm vi chỉ định nộp hồ sơ đề nghị cấp lại gửi về đến Cơ quan đầu mối do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ định (Cơ quan chỉ định).  ***Bước 2:***Xử lý hồ sơ  Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng xem xét, cấp lại quyết định chỉ định. Trường hợp không đáp ứng yêu cầu, Cơ quan chỉ định có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.  ***Bước 3:*** Trả kết quả  Trả kết quả trực tiếp tại trụ sở Cơ quan chỉ định hoặc theo đường bưu điện. |
| **Cách thức thực hiện** | Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên hoặc qua đường bưu điện. |
| **Thành phần hồ sơ** | - Đơn đề nghị cấp lại quyết định chỉ định theo quy định tại Mẫu số 10 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 74/2018/NĐ-CP; - Bản chính Quyết định chỉ định bị hư hỏng (đối với trường hợp quyết định chỉ định bị hư hỏng). |
| **Mẫu đơn, tờ khai** | [Mẫu số 10.docx](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/TW/Lists/ThanhPhanHoSo/Attachments/128325/M%E1%BA%ABu%20s%E1%BB%91%2010.docx) |
| **Số bộ hồ sơ** | 01 bộ |
| **Phí** | Không có thông tin |
| **Lệ phí** | Không có thông tin |
| **Mức giá** | Không có thông tin |
| **Thời hạn giải quyết** | Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Cơ quan chỉ định xem xét, cấp lại quyết định chỉ định. Trường hợp không đáp ứng yêu cầu, cơ quan chỉ định có văn bản trả lời và nêu rõ lý do. |
| **Đối tượng thực hiện** | Tổ chức đánh giá sự phù hợp đã được chỉ định |
| **Cơ quan thực hiện** | Ủy ban nhân dân cấp tỉnh |
| **Cơ quan có thẩm quyền quyết định** | Ủy ban nhân dân cấp tỉnh |
| **Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ** | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên  Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên |
| **Cơ quan được ủy quyền** | Không có thông tin |
| **Cơ quan phối hợp** | Cơ quan đầu mối do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ định. |
| **Kết quả thực hiện** | Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp. |
| **Căn cứ pháp lý của TTHC** | * [Luật 05/2007/QH12](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=12896) * [Nghị định 132/2008/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=12630) * [Nghị định 74/2018/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=128994) |
| **Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC** | Tổ chức đánh giá sự phù hợp có Quyết định chỉ định còn hiệu lực nhưng bị mất, thất lạc, hư hỏng hoặc thay đổi tên, địa chỉ hoặc thu hẹp phạm vi chỉ định |

**16. Thủ tục đăng ký tham dự sơ tuyển, xét tặng Giải thưởng chất lượng quốc gia**

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện** | ***Bước 1:*** Tiếp nhận hồ sơ  Tổ chức, doanh nghiệp đăng ký tham dự Giải thưởng Chất lượng Quốc gia và nộp hồ sơ tham dự tại Hội đồng sơ tuyển cấp địa phương nơi tổ chức, doanh nghiệp đăng ký hoạt động sản xuất, kinh doanh (Sở Khoa học và Công nghệ).  ***Bước 2:*** Xử lý hồ sơ  - Hội đồng sơ tuyển phải đánh giá tổ chức, doanh nghiệp tham dự Giải thưởng quốc gia theo hai bước: đánh giá hồ sơ và đánh giá tại tổ chức, doanh nghiệp.  - Căn cứ vào kết quả đánh giá, hội đồng sơ tuyển lập và đề xuất với Hội đồng quốc gia danh sách các tổ chức, doanh nghiệp đủ điều kiện trình Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, đề nghị Thủ tướng Chính phủ trao tặng Giải thưởng chất lượng quốc gia và tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.  ***Bước 3:*** Trả kết quả  Thông báo bằng văn bản kết quả đánh giá và các thông tin phản hồi khác cho tổ chức, doanh nghiệp sau khi có kết quả đánh giá của hội đồng sơ tuyển. |
| **Cách thức thực hiện** | Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh, dịch vụ bưu chính công ích |
| **Thành phần hồ sơ** | \* Hồ sơ nộp tại Hội đồng sơ tuyển gồm:  - Đơn đăng ký tham dự Giải thưởng chất lượng quốc gia theo quy định tại Mẫu số 19 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 74/2018/NĐ-CP; - Báo cáo giới thiệu chung về tổ chức, doanh nghiệp;  - Báo cáo tự đánh giá theo 07 tiêu chí của Giải thưởng chất lượng quốc gia; - Tài liệu chứng minh về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến bản sao y bản chính (có ký tên và đóng dấu của tổ chức, doanh nghiệp), chứng chỉ hoặc tài liệu liên quan;  - Tài liệu chứng minh về sự phù hợp của sản phẩm, hàng hóa chính với các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng (bản sao y bản chính có ký tên và đóng dấu của tổ chức, doanh nghiệp);  - Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường được phê duyệt và các kết quả quan trắc hằng năm hoặc báo cáo giám sát môi trường định kỳ theo quy định của pháp luật trong 03 năm gần nhất (bản sao y bản chính có ký tên và đóng dấu của tổ chức, doanh nghiệp);  - Xác nhận kết quả thực hiện nghĩa vụ thuế với Nhà nước và thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội đối với người lao động hằng năm trong 03 năm gần nhất (bản sao y bản chính có ký tên và đóng dấu của tổ chức, doanh nghiệp);  - Bản sao y bản chính (có ký tên và đóng dấu của tổ chức, doanh nghiệp), các tài liệu chứng minh khác về kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức, doanh nghiệp trong 03 năm gần nhất (nếu có). |
| **Mẫu đơn, tờ khai** | [Mẫu 19.docx](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/TW/Lists/ThanhPhanHoSo/Attachments/128326/M%E1%BA%ABu%2019.docx) |
| **Số bộ hồ sơ** | 01 bộ và 01 đĩa CD |
| **Phí** | Không có thông tin |
| **Lệ phí** | Không có thông tin |
| **Mức giá** | Không có thông tin |
| **Thời hạn giải quyết** | Hàng năm |
| **Đối tượng thực hiện** | Tổ chức, doanh nghiệp tham dự Giải thưởng Chất lượng Quốc gia |
| **Cơ quan thực hiện** | Sở Khoa học và Công nghệ, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng |
| **Cơ quan có thẩm quyền quyết định** | Thủ tướng Chính phủ, Bộ Khoa học và Công nghệ |
| **Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ** | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên  Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên |
| **Cơ quan được ủy quyền** | Không có thông tin |
| **Cơ quan phối hợp** | Không có thông tin |
| **Kết quả thực hiện** | - Thông báo bằng văn bản kết quả đánh giá và các thông tin phản hồi khác cho tổ chức, doanh nghiệp sau khi có kết quả đánh giá của hội đồng sơ tuyển. - Văn bản đề nghị của hội đồng sơ tuyển kèm theo danh sách các tổ chức, doanh nghiệp được đề xuất trao giải gửi hội đồng quốc gia thông qua cơ quan thường trực Giải thưởng chất lượng quốc gia. - Thông báo của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng cho Sở Khoa học và Công nghệ, Hội đồng sơ tuyển bằng văn bản kết quả thẩm định hồ sơ xét thưởng có đủ điều kiện để đề xuất với Hội đồng quốc gia danh sách các tổ chức, doanh nghiệp trình Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, đề nghị Thủ tướng Chính phủ trao tặng Giải thưởng chất lượng quốc gia và tặng bằng khen của Thủ tướng Chính phủ. |
| **Căn cứ pháp lý của TTHC** | * [Luật 05/2007/QH12](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=12896) * [Nghị định 132/2008/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=12630) * [Nghị định 74/2018/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=128994) |
| **Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC** | - Tổ chức, doanh nghiệp đủ điều kiện tham dự Giải thưởng Chất lượng Quốc gia là các tổ chức, doanh nghiệp có tư cách pháp nhân đã hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ liên tục tại Việt Nam và không vi phạm các quy định của pháp luật trong thời gian ít nhất 36 tháng, tính đến ngày 01 tháng 5 của năm tham dự.  - Trường hợp tổ chức, doanh nghiệp đã đạt Giải Vàng Chất lượng Quốc gia, nếu đáp ứng điều kiện trên đây thì sau 03 năm kể từ năm được Thủ tướng Chính phủ tặng Giải Vàng Chất lượng Quốc gia tiếp tục được tham dự lại Giải thưởng Chất lượng Quốc gia.  - Trường hợp tổ chức, doanh nghiệp đã đạt Giải Thưởng Chất lượng Quốc gia, nếu đáp ứng điều kiện nêu trên thì được tiếp tục tham dự lại Giải thưởng Chất lượng Quốc gia. |

**17. Thủ tục kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện** | **Bước 1:**Tiếp nhận hồ sơ  Gửi đến Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có cửa khẩu.  **Bước 2:**Xử lý hồ sơ  (1) Đối với hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu, tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia quy định biện pháp công bố hợp quy theo kết quả tự đánh giá sự phù hợp của tổ chức, cá nhân  - Cơ quan kiểm tra tiếp nhận hồ sơ đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu.  - Trong thời hạn 01 ngày làm việc, cơ quan kiểm tra xác nhận người nhập khẩu đã đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu trên bản đăng ký của người nhập khẩu. Người nhập khẩu nộp bản đăng ký có xác nhận của cơ quan kiểm tra cho cơ quan hải quan để được phép thông quan hàng hóa;  - Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày thông quan hàng hóa, người nhập khẩu phải nộp cho cơ quan kiểm tra kết quả tự đánh giá sự phù hợp theo quy định.  Người nhập khẩu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về kết quả tự đánh giá sự phù hợp và bảo đảm hàng hóa phù hợp quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn công bố áp dụng. Trường hợp hàng hóa không phù hợp quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn công bố áp dụng, người nhập khẩu phải kịp thời báo cáo cơ quan kiểm tra, đồng thời tổ chức việc xử lý, thu hồi hàng hóa này theo quy định của pháp luật.  (2) Đối với hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu, tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia quy định biện pháp công bố hợp quy theo kết quả chứng nhận, giám định của tổ chức chứng nhận, tổ chức giám định đã đăng ký hoặc được thừa nhận theo quy định của pháp luật  - Cơ quan kiểm tra tiếp nhận hồ sơ đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu.  - Trong thời hạn 01 ngày làm việc, cơ quan kiểm tra xác nhận người nhập khẩu đã đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu trên bản đăng ký của người nhập khẩu. Người nhập khẩu nộp bản đăng ký có xác nhận của cơ quan kiểm tra cho cơ quan hải quan để được phép thông quan hàng hóa;  Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày thông quan hàng hóa, người nhập khẩu phải nộp cho cơ quan kiểm tra bản sao y bản chính (có ký tên và đóng dấu của người nhập khẩu) chứng chỉ chất lượng (Giấy chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật của tổ chức chứng nhận hoặc Chứng thư giám định phù hợp quy chuẩn kỹ thuật của tổ chức giám định).  Trường hợp, hàng hóa đã được tổ chức chứng nhận đánh giá tại nước xuất khẩu, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày thông quan, người nhập khẩu phải nộp bản sao y bản chính (có ký tên và đóng dấu của người nhập khẩu) Giấy chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật cho cơ quan kiểm tra. Người nhập khẩu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm và bảo đảm hàng hóa phù hợp quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn công bố áp dụng. Trường hợp hàng hóa không phù hợp quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn công bố áp dụng, người nhập khẩu phải kịp thời báo cáo cơ quan kiểm tra, đồng thời tổ chức việc xử lý, thu hồi hàng hóa này theo quy định của pháp luật.  **Bước 3:** Trả kết quả  Trả kết quả trực tiếp Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên hoặc theo đường bưu điện. |
| **Cách thức thực hiện** | Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh, dịch vụ bưu chính công ích |
| **Thành phần, số lượng hồ sơ** | \* Loại giấy tờ:  - Đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu và cam kết chất lượng hàng hóa phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn công bố áp dụng theo quy định tại Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 74/2018/NĐ-CP tại cơ quan kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa (sau đây viết tắt là cơ quan kiểm tra) và kèm theo các tài liệu sau:  - Bản sao Hợp đồng, Danh mục hàng hóa (nếu có);  - Bản sao (có xác nhận của người nhập khẩu) vận đơn, hóa đơn, tờ khai hàng hóa nhập khẩu (nếu có);  - Chứng chỉ chất lượng của nước xuất khẩu (giấy chứng nhận chất lượng, kết quả thử nghiệm) (nếu có);  - Giấy chứng nhận xuất xứ (nếu có), ảnh hoặc bản mô tả hàng hóa có các nội dung bắt buộc phải thể hiện trên nhãn hàng hóa và nhãn phụ (nếu nhãn chính chưa đủ nội dung theo quy định) (nếu có);  - Chứng nhận lưu hành tự do CFS (nếu có). Người nhập khẩu hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về chất lượng hàng hóa do mình nhập khẩu. |
| **Mẫu đơn, tờ khai** | [ĐĂNG KÝ KIỂM TRA NHÀ NƯỚC VỀ CHẤT LƯỢNG HÀNG HÓA NHẬP KHẨU.docx](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/TW/Lists/ThanhPhanHoSo/Attachments/209097/%C4%90%C4%82NG%20K%C3%9D%20KI%E1%BB%82M%20TRA%20NH%C3%80%20N%C6%AF%E1%BB%9AC%20V%E1%BB%80%20CH%E1%BA%A4T%20L%C6%AF%E1%BB%A2NG%20H%C3%80NG%20H%C3%93A%20NH%E1%BA%ACP%20KH%E1%BA%A8U.docx)  [PHIẾU TIẾP NHẬN HỒ SƠ ĐĂNG KÝ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG HÀNG HÓA NHẬP KHẨU.docx](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/TW/Lists/ThanhPhanHoSo/Attachments/209097/PHI%E1%BA%BEU%20TI%E1%BA%BEP%20NH%E1%BA%ACN%20H%E1%BB%92%20S%C6%A0%20%C4%90%C4%82NG%20K%C3%9D%20KI%E1%BB%82M%20TRA%20CH%E1%BA%A4T%20L%C6%AF%E1%BB%A2NG%20H%C3%80NG%20H%C3%93A%20NH%E1%BA%ACP%20KH%E1%BA%A8U.docx) |
| **Số lượng hồ sơ** | 01 bộ |
| **Thời gian giải quyết** | (Đối với hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu, tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia quy định biện pháp công bố hợp quy theo kết quả tự đánh giá sự phù hợp của tổ chức, cá nhân; theo kết quả chứng nhận, giám định của tổ chức chứng nhận, tổ chức giám định đã đăng ký hoặc được thừa nhận theo quy định của pháp luật - Xác nhận người nhập khẩu đã đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu. |
| **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính** | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên  Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên |
| **Kết quả thưc hiện** | Đối với hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia quy định biện pháp công bố hợp quy theo kết quả tự đánh giá sự phù hợp của tổ chức, cá nhân; kết quả chứng nhận, giám định của tổ chức chứng nhận, tổ chức giám định đã đăng ký hoặc được thừa nhận theo quy định của pháp luật: Bản đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu có xác nhận của cơ cơ quan kiểm tra. |
| **Lệ phí (nếu có)** | Không |
| **Yêu cầu điều kiện để thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)** | Không |
| **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính** | * [Luật 05/2007/QH12](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=12896) * [Nghị định 132/2008/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=12630) * [Nghị định 43/2017/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=122041) * [Nghị định 74/2018/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=128994) * [Nghị định 154/2018/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=132179) |

**18. Thủ tục miễn giảm kiểm tra chất lượng hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện** | ***Bước 1:*** Tiếp nhận hồ sơ  Người nhập khẩu khi có nhu cầu miễn giảm kiểm tra lập 01 bộ hồ sơ đề nghị miễn kiểm tra, gửi về:  - Cơ quan kiểm tra chuyên ngành thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;  - Sở Khoa học và Công nghệ (*sản phẩm, hàng hóa hàng hóa nhóm 2 thuộc trách nhiệm của Bộ Khoa học và Công nghệ, trừ xăng, nhiên liệu điêzen, nhiên liệu sinh học, khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), Dầu nhờn động cơ đốt trong và các loại hàng hóa khác theo sự chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền*).  (Sau đây gọi tắt là Cơ quan kiểm tra)  Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp tại trụ sở cơ quan kiểm tra, các tài liệu quy định chưa được chứng thực từ bản chính, người nhập khẩu phải xuất trình bản chính để đối chiếu.  Trường hợp hồ sơ được gửi qua bưu điện, các tài liệu quy định, người nhập khẩu phải nộp bản sao đã được chứng thực từ bản chính.  Trường hợp nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến của cơ quan kiểm tra, thực hiện theo văn bản hướng dẫn về giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến.  ***Bước 2: Xử lý hồ sơ***  Cơ quan kiểm tra tiếp nhận hồ sơ, xem xét, kiểm tra theo quy định:  - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ theo quy định, Cơ quan kiểm tra thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức công nhận sửa đổi, bổ sung.  - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Cơ quan kiểm tra xác nhận miễn kiểm tra nhà nước về chất lượng với các thông tin sau: tên hàng hóa, nhãn hiệu, kiểu loại; đặc tính kỹ thuật; xuất xứ, nhà sản xuất; số lượng, khối lượng nhập khẩu theo đăng ký; đơn vị tính.  Trong trường hợp từ chối việc xác nhận miễn kiểm tra nhà nước về chất lượng, cơ quan kiểm tra phải thông báo lý do bằng văn bản cho người nhập khẩu.  ***Bước 3: Trả kết quả***  Trả kết quả trực tiếp tại trụ sở Cơ quan kiểm tra hoặc theo đường bưu điện hoặc Cổng dịch vụ công trực tuyến của cơ quan kiểm tra theo quy định. |
| **Cách thức thực hiện** | Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh, dịch vụ bưu chính công ích |
| **Thành phần hồ sơ** | - Văn bản đề nghị miễn kiểm tra với các thông tin sau: tên hàng hóa, nhãn hiệu, kiểu loại; đặc tính kỹ thuật; xuất xứ, nhà sản xuất; số lượng, khối lượng nhập khẩu theo đăng ký; đơn vị tính.  - Bản sao kết quả đánh giá phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia của 03 lần liên tiếp. |
| **Số bộ hồ sơ** | 01 bộ |
| **Phí** | Không có thông tin |  |  |
| **Lệ phí** | |  |  | | --- | --- | | [**Mô tả**](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/tw/Pages/chi-tiet-thu-tuc-hanh-chinh.aspx?ItemID=581884&Keyword=Th%E1%BB%A7%20t%E1%BB%A5c%20mi%E1%BB%85n%20gi%E1%BA%A3m%20ki%E1%BB%83m%20tra%20ch%E1%BA%A5t%20l%C6%B0%E1%BB%A3ng%20h%C3%A0ng%20h%C3%B3a%20nh%C3%B3m%202%20nh%E1%BA%ADp%20kh%E1%BA%A9u&filter=1&tthcDonVi=Th%C3%A1i%20Nguy%C3%AAn) | [**Mức lệ phí**](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/tw/Pages/chi-tiet-thu-tuc-hanh-chinh.aspx?ItemID=581884&Keyword=Th%E1%BB%A7%20t%E1%BB%A5c%20mi%E1%BB%85n%20gi%E1%BA%A3m%20ki%E1%BB%83m%20tra%20ch%E1%BA%A5t%20l%C6%B0%E1%BB%A3ng%20h%C3%A0ng%20h%C3%B3a%20nh%C3%B3m%202%20nh%E1%BA%ADp%20kh%E1%BA%A9u&filter=1&tthcDonVi=Th%C3%A1i%20Nguy%C3%AAn) | | Theo quy định hiện hành của pháp luật về phí, lệ phí. |  | |  |  |
| **Mức giá** | Không có thông tin |  |  |
| **Thời hạn giải quyết** | - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị, nếu hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ theo quy định, cơ quan kiểm tra thông báo bằng văn bản yêu cầu người nhập khẩu sửa đổi, bổ sung hồ sơ;  - Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan kiểm tra có văn bản xác nhận miễn kiểm tra nhà nước về chất lượng với các thông tin sau: tên hàng hóa, nhãn hiệu, kiểu loại; đặc tính kỹ thuật; xuất xứ, nhà sản xuất; số lượng, khối lượng nhập khẩu theo đăng ký; đơn vị tính.  Trong trường hợp từ chối việc xác nhận miễn kiểm tra nhà nước về chất lượng, cơ quan kiểm tra phải thông báo lý do bằng văn bản cho người nhập khẩu. |  |  |
| **Đối tượng thực hiện** | Tổ chức cá nhân có hoạt động nhập khẩu hàng hóa nhóm 2 |  |  |
| **Cơ quan thực hiện** | Sở Khoa học và Công nghệ |  |  |
| **Cơ quan có thẩm quyền quyết định** | Sở Khoa học và Công nghệ |  |  |
| **Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ** | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên  Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên |  |  |
| **Cơ quan được ủy quyền** | Không có thông tin |  |  |
| **Cơ quan phối hợp** | Không có thông tin |  |  |
| **Kết quả thực hiện** | - Văn bản xác nhận miễn kiểm tra nhà nước về chất lượng; - Văn bản thông báo lý do cho người nhập khẩu trong trường hợp từ chối việc xác nhận miễn kiểm tra nhà nước về chất lượng. |  |  |
| **Căn cứ pháp lý của TTHC** | * [Luật 68/2006/QH11](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=105497) * [Nghị định 132/2008/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=12630) * [Nghị định 74/2018/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=128994) * [Nghị định 154/2018/NĐ-CP](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=132179) |  |  |
| **Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC** | Đối với hàng hóa nhập khẩu có cùng tên gọi, công dụng, nhãn hiệu, kiểu loại, đặc tính kỹ thuật của cùng một cơ sở sản xuất, xuất xứ do cùng một người nhập khẩu, sau 03 lần nhập khẩu liên tiếp, có kết quả đánh giá phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia được cơ quan kiểm tra có văn bản xác nhận miễn kiểm tra nhà nước về chất lượng trong thời hạn 02 năm. |  |  |